

Số: 259 /KH-THCS TT2

Cử Chi, ngày 08 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2021-2022

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 3 năm 2020 Về Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên; Công văn số 2310 /SGDĐT-GDTrH ngày 21/08/2021 của SGD Đào tạo TP.HCM về việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường khi dạy học trực tuyến; Công văn số 2379/SGDĐT-GDTrH ngày 31/08/2021 của SGD Đào tạo TP.HCM về hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy học đầu năm học 2021 – 2022,

Căn cứ công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện CTGDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực học sinh; công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng; công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/08/2020 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/06/2021 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021 - 2022; Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/09/2021 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022 của Bộ GDĐT.

Căn cứ Kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 ban hành kèm theo Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 952/ BC- PGD&ĐT – T về Báo cáo tổng kết năm học 2020-2021 và phương hướng nhiệm vụ Giáo dục bậc Trung học cơ sở năm học 2021 -2022.

Căn cứ vào kết quả đã đạt được năm học 2020-2021 và tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trường THCS Thị Trấn 2 xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2021- 2022 như sau:

I/. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC NĂM HỌC 2020 - 2021:

1. Mặt làm được (điểm mạnh)

- Tập thể giáo viên thống nhất, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong công tác chuyên môn và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Mỗi giáo viên trong nhà trường đều tâm huyết với nghề, làm việc với tinh thần tất cả vì học sinh vì chất lượng giáo dục và uy tín của nhà trường.

- Nhà trường tạo điều kiện, khuyến khích giáo viên đầu tư, đổi mới phương pháp dạy học ; giao quyền chủ động thực hiện chương trình, thiết kế dạy học theo chủ đề (có ký duyệt) cho các nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng bộ môn.

- Khuyến khích các tổ chuyên môn đổi mới sinh hoạt chuyên môn cho GV theo hướng nghiên cứu bài học. Chủ động trong việc thực hiện các chuyên đề thao giảng để cùng nhau học tập kinh nghiệm.

- Công tác Bồi dưỡng học sinh giỏi được duy trì và đạt hiệu quả tốt về số lượng HS giỏi lớp 9 cấp huyện và cấp Thành phố.

- Giáo viên tích cực đầu tư thực hiện tốt kế hoạch dạy học trực tuyến trong thời gian học sinh không đến trường vì dịch bệnh Covid – 19.

- Nhìn chung, kết quả năm học 2019-2020, học sinh khá, giỏi tăng ; thời học sinh yếu, kém giảm. Số lượng học sinh giỏi bộ môn khối 9 tăng, học sinh giỏi trong các cuộc thi cũng tăng thêm về số lượng, chất lượng và các giải thưởng cũng đa dạng hơn.

2. Mặt hạn chế (điểm yếu)

Việc thực hiện dạy kỹ năng sống cho học sinh chỉ dừng ở mức giáo viên của trường thực hiện và thực hiện lồng ghép trong các giờ học, sinh hoạt ; năm học 2020-2021, chưa phối hợp với đơn vị có chuyên môn thực hiện các tiết theo chương trình do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19.

Cũng do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, kế hoạch phổ cập bơi lội cho học sinh chưa thực hiện được.

Do khách quan nên chưa triển khai đầy đủ đề án thanh toán không dùng tiền mặt tại đơn vị.

Về nhân sự so với qui định hiện trường còn thiếu 05 giáo viên (Văn, Lí, Tiếng Anh, Âm nhạc, Sinh) và 04 nhân viên (Văn thư, Thư viện, Thiết bị và phục vụ).

II. BỐI CẢNH NĂM HỌC 2021 - 2022

1. Bối cảnh chung năm học:

Năm học 2021-2022 tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; năm học tiếp tục thực hiện Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; triển khai Luật Giáo dục do Quốc hội thông qua (Luật số: 43/2019/QH14) và Chương trình GDPT tổng thể 2018 năm đầu tiên ở khối lớp 6, cùng các chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT về nhiệm vụ năm học 2021-2022; tiếp tục thực hiện Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Năm học 2021-2022 là năm học chịu ảnh hưởng lớn từ dịch COVID -19 ngay từ đầu năm học.

2. Thuận lợi (thời cơ):

2.1. Khách quan

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của các cấp lãnh đạo địa phương và sự hỗ trợ hết mình của Cha mẹ học sinh nhà trường.

Hoạt động nhà trường có nề nếp, thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường có trình độ chuyên môn cao, tự giác, tích cực trong công tác, tinh thần cầu tiến, ý thức trách nhiệm cao. Đa số giáo viên trẻ, nhiệt tình, năng động, thích sáng tạo, đổi mới.

Cảnh quan nhà trường đảm bảo “xanh - sạch - đẹp - an toàn”, chất lượng giáo dục toàn diện ổn định trong các năm qua đã tạo được niềm tin cho phụ huynh học sinh khi gửi con em đến trường.

2.2. Chủ quan

Tập thể CBQL quyết tâm và có nhiều kinh nghiệm giảng dạy nên thuận lợi cho việc quản lý chuyên môn. Tất cả chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ hiệu quả, được sự tin tưởng của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Sau nhiều năm hoạt động, nhà trường đã thu được những kinh nghiệm về công tác quản lý, nề nếp đã đi vào ổn định.

Lãnh đạo nhà trường và tập thể sư phạm rất quan tâm đổi mới, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học nên việc tổ chức dạy học trực tuyến hiện nay của nhà trường cơ bản thuận lợi.

Đội ngũ giáo viên là một tập thể đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm yêu nghề gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ bước đầu đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều giáo viên có triển vọng tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy đạt hiệu quả tốt. Trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn cao, có nghiệp vụ sư phạm tốt, yên tâm công tác, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác dạy học và giáo dục học sinh.

Các em học sinh của nhà trường hầu hết rất chăm ngoan, tích cực học tập đặc biệt dù học trực tuyến hiện nay vô cùng khó khăn nhưng các em vẫn tham gia học tốt.

3. Khó khăn (thách thức):

Các tổ chuyên môn hoạt động chưa đều, một số tổ còn chậm so với yêu cầu tiến độ thực hiện. Một số ít giáo viên lớn tuổi còn ngại đổi mới phương pháp, chưa ứng dụng tốt CNTT trong giảng dạy, một ít còn ngại khó trong làm và sử dụng đồ dùng dạy học.

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, việc tiếp cận bản giấy sách giáo khoa, sách giáo viên của chương trình lớp 6 khó khăn.

Một số phụ huynh học sinh chưa quan tâm và chưa tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho con em được học tập tốt. Môi trường giáo dục ở gia đình còn hạn chế, nếu nhà trường góp ý thì phụ huynh cho con nghỉ học hoặc bất lực trước những quyết định sai trái của con em mình, thường đổ lỗi cho nhà trường. Do đó, nhà trường cần phải nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình đối với việc học tập và rèn luyện của học sinh. Một số học sinh do phụ huynh vất vả trong mưu sinh, chưa quan tâm đến việc học tập của con em nên việc phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh còn gặp nhiều khó khăn làm ảnh hưởng rất lớn đến hiệu suất đào tạo.

4. Nhân sự:

4.11. Học sinh:

Khối	Số lớp	Học sinh			Số TB HS/lớp	Số HS lưu ban	Gia đình chính sách	Gia đình khó khăn
		T.số	Nữ	Dân tộc				
6	8	323	154	7	44	1	4	17
7	10	425	217	8	46	0	6	13
8	9	400	191	4	42	1	7	0
9	9	356	206	5	40	0	3	10
Cộng	37	1505	768	24	45	2	20	40

2. Công chức, viên chức và người lao động:

2.1. Giáo viên

TT	Bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Toán	10	8	7	10		1	9		

2	Văn	10	10	6	10		1	9		
3	Ngoại ngữ	7	6	3	7		1	6		
4	Lý	3	2	1	3			2	1	
5	Hóa	3	2	1	3			2	1	
6	Sinh	4	4	1	4			4		
7	Sử	4	3	2	4		1	2	1	
8	Địa	3	2	3	3			3		
9	GDCD	3	3	3	3			3		
10	Công nghệ	7	6	3	7			7		
11	Âm nhạc	1	1	0	1			1		
12	Mỹ thuật	3	1	1	3		1	2		
13	Thể dục	5	2	4	5			5		
14	Tin học	3	2	2	3			3		
	Tổng	66	51	37	66		5	58	3	

(Ghi chú: Tổng số trên chưa tính CBQL (BGH) nhà trường)

- Đối với môn KHTN 6: 09/10 giáo viên bộ môn Lý, Hóa, Sinh đều đủ năng lực giảng dạy tích hợp.

- Đối với bộ môn Lịch sử và Địa lý 6: 07/07 giáo viên bộ môn Lịch sử và bộ môn Địa lý đều đủ năng lực giảng dạy tích hợp.

- Đối với Hoạt động Trải nghiệm – Hướng nghiệp 6: Nhà trường đã Thành lập tổ chuyên môn và phân công tham gia học tập Chương trình Hoạt động Trải nghiệm – Hướng nghiệp 6 và hoàn thành các Module theo Kế hoạch: 05 giáo viên.

2.2. Cán bộ - Nhân viên.

TT	Bộ phận	Số lượng		Đăng viên	Số giáo viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	BGH	3	1	3	3		1	2		
2	TPT	1			1			1		

3	Kế toán	1	1		1			1		
4	Thủ quỹ	1	1			1				1
5	Thư viện	0	0							
6	TB-THTN	0	0							
7	CNTT- Văn thư	1	1					1		
8	Y tế	1	1	1		1				1
9	Bảo vệ	2	0	1		2				2
10	Phục vụ	0	0							
	Tổng	08	4	3	5	4	1	4		4

Với nhân sự như trên , hiện tại trường còn thiếu giáo viên các môn: Sinh học (01 GV), Tiếng Anh (01 GV),Tin học : 01(GV); nhân viên Thư viện (01), nhân viên Thiết bị - Thực hành thí nghiệm (01).

5. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học:

Diện tích trường (m ²)	Số phòng thí nghiệm (L,H-S)	Số phòng nghe nhìn	Số phòng vi tính	Số phòng chức năng	Diện tích nhà ăn (m ²)	Diện tích khu bán trú (m ²)
18.445	2	2	2	13	300	800

- Phòng học: 37 phòng

- Phòng bộ môn: Phòng Âm nhạc : 60 m²; Phòng Công nghệ: 48 m²; Phòng Lab: 60 m²; Phòng nghe nhìn (2 phòng): 300 m²

- Các phòng phục vụ công tác dạy và học: Phòng Y tế: 28 m²; Phòng truyền thống : 48 m²; Phòng hội trường: 300 m²; Nhà Thi đấu đa năng: 368 m²; Thư viện: 96 m², - Phòng Thiết bị: 48 m²; Phòng Tư vấn tâm lý: 1.

- Thiết bị dạy học hiện đại: Bảng tương tác: 01; Tivi thông minh: 01

- Các trang thiết bị dạy học khác khá đầy đủ, đảm bảo yêu cầu dạy và học.

III. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nhiệm vụ trọng tâm:

Tiếp tục quán triệt và triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện tốt sứ mệnh của nhà trường theo yêu cầu chung của Ngành giáo dục thành phố:

- Học để làm người công dân tốt, có đầy đủ kỹ năng để thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế.
- Học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, xây dựng gia đình hạnh phúc.
- Học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi mình và gia đình.
- Học để đóng góp cho thành phố và đất nước.

Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để triển khai các mục tiêu của kế hoạch 5 năm 2020 - 2025; cương quyết khắc phục những hạn chế, tồn tại; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; tăng cường phối hợp nhằm đảm bảo an ninh, an toàn trường học; chú trọng giáo dục thể chất, y tế trường học; xây dựng văn hóa học đường, giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao hiệu quả đào tạo nhân lực chất lượng cao.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; đẩy mạnh tập huấn, đào tạo bồi dưỡng chuẩn bị thực hiện đồng bộ, hiệu quả theo lộ trình Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cho học sinh lớp 6 và chuẩn bị thật tốt cho học sinh khối 9 để các em tiếp cận tốt sách giáo khoa lớp 10 cho năm học 2022-2023; tiếp tục đổi mới kiểm tra - đánh giá, tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục STEM, đẩy mạnh hoạt động học sinh tham gia nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng sau tốt nghiệp trung học cơ sở; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của nhà trường.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Đề án, chương trình đột phá của Thành phố Chương trình “Dạy Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam”; Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2025; định hướng học sinh học và tham gia kiểm tra trình độ Tiếng Anh

Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030;

Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế; giai đoạn 2021 – 2030” theo Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh.

Duy trì và nâng cao chất lượng các cơ sở thực hiện mô hình trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; xây dựng trường chuẩn quốc gia;

Tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo; phát huy hiệu quả hoạt động Hội khuyến học, Chi hội khuyến học các cấp và thu hút, huy động mọi nguồn lực để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

Năm học 2021-2022 là năm học mà toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên nỗ lực thực hiện mục tiêu kép vừa tích cực thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 đang diễn ra phức tạp, đảm bảo an toàn trường học vừa ra sức phấn đấu khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ năm học, đáp ứng yêu cầu đổi mới và đảm bảo chất lượng giáo dục đào tạo.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

1. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị Trung ương 8 - Khóa XI về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế".

2. Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập. Chú trọng hướng dẫn học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu, phương pháp làm việc theo nhóm và các phương pháp dạy học tích cực khác; tăng cường tổ chức cho học sinh tham gia các tiết học ngoài nhà trường nhằm gắn liền lý thuyết với thực tiễn; khuyến khích, hướng dẫn và tạo điều kiện để học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống. Tiếp tục chủ động triển khai các trường chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị; ứng dụng CNTT trong việc dạy và học; đảm bảo thời điểm dạy học trên Internet có chất lượng. Đặc biệt quan tâm đến các lớp cuối cấp, thông qua Internet chú trọng rèn cho học sinh kỹ năng tự học, tự nghiên cứu có hiệu quả với sự kiểm tra, giám sát của giáo viên.

3. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Duy trì sĩ số học sinh trong nhà trường, đồng thời phân luồng học sinh sau TN.THCS.

4. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị, quan tâm thực hiện Kế hoạch "Thực hiện công tác phổ cập bơi và phòng chống đuối nước cho học sinh". Tiếp tục thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và chuẩn quốc gia (năm 2023).

5. Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục theo hướng tiên tiến và hiện đại. Quan tâm xây dựng thư viện điện tử trường học nhằm đẩy mạnh công tác nghiên cứu, giảng dạy và học tập cho giáo viên và học sinh.

6. Tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, ngoại ngữ, tin học và bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên.

7. Tiếp tục triển khai bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng giảng dạy tiếng Anh cho giáo viên theo Đề án ban hành kèm theo quyết định số: 2080/QĐ-TTg của TTCP về "Phê duyệt, bổ sung đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân, giai đoạn 2017-2025"

8. Triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế; giai đoạn 2021 – 2030" theo Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

9. Thực hiện tốt các chính sách miễn, giảm học phí, đảm bảo không có trẻ em nào không được đến trường vì hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn trong địa bàn trường phụ trách. Tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng và hòa nhập cộng đồng, giáo dục trẻ phù hợp đối tượng, chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học và đánh giá học sinh khuyết tật hòa nhập.

10. Tổ chức thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo trong việc phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo môi trường giáo dục thân thiện, an toàn.

IV. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng:

1.1 Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường

1.1.1 Nội dung, yêu cầu:

-Bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên về chủ nghĩa Mác – Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh; Phổ biến, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, các quy định của Nhà nước và của Ngành, nhiệm vụ và kế hoạch giáo dục & đào tạo năm học mới, tình hình phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương, trong nước và quốc tế.

-Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về **“*Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”** gắn với các phong trào thi đua, tổ chức đăng ký các chuẩn mực phù hợp, có kiểm tra, đánh giá, khen thưởng.

-Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nếp sống văn minh, lành mạnh, mẫu mực trong tác phong, ngôn phong, hãy yêu thương giúp đỡ học sinh như người thân của mình.

-Thực hiện xây dựng, giáo dục học sinh trường có ý thức giữ cho trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn, rèn luyện kỹ năng sống, giao tiếp hòa nhã, thân thiện.

-Thực hiện tốt xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”

-Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Gắn việc thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua với việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức lối sống, tạo sự chuyển biến tích cực về chất lượng dạy học và giáo dục học sinh.

1.1.2 Giải pháp:

-Tổ chức cho CB-GV-NV học tập, quán triệt các văn bản của cấp trên về việc thực hiện tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo kế hoạch của ngành, kết hợp phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Xây dựng quy chế làm việc nghiêm túc, thái độ phục vụ ân cần, không gây phiền hà nhân dân, gương mẫu trước học sinh. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ công khai, đúng quy định. Thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản đúng quy định, thực hiện tiết kiệm điện, nước.

-Triển khai, quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là quán triệt :

+ Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông (*Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*)

+ Quy định về đạo đức nhà giáo (*Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*)

+ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan việc dạy thêm và học thêm.

+ Thông qua các hoạt động tổ chức Ngày Pháp luật, tiếp tục tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Hiến pháp năm 2013, Bộ Luật Lao động 2019, Luật Công đoàn 2012, Điều lệ Công đoàn 2020, Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014, Luật Bảo hiểm y tế năm 2014, Luật Giáo dục 2019 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, nhà giáo và người lao động trong toàn đơn vị.

- Thực hiện tuyên truyền những ngày kỉ niệm, lễ lớn của dân tộc đến toàn thể CB-GV-CNV trong họp Hội đồng sư phạm; tuyên truyền qua bản tin, khẩu hiệu. Phát động việc thực hiện giữ gìn trật tự an toàn giao thông trong trường học, chú ý đẩy mạnh việc đội mũ bảo hiểm cho học sinh khi tham gia giao thông.

- Triển khai phong trào thi đua năm học 2021 – 2022, giáo viên phụ trách bộ môn thực hiện các chuyên đề, tiết thao giảng cho tất cả giáo viên toàn trường nhằm nâng cao tay nghề cho giáo viên; thi đua thực hiện tốt công tác dạy học trực tuyến qua internet.

-Tổ chức thực hiện tốt cuộc vận động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, dạy thực, học thực. Vận động toàn thể CB-GV-CNV thực hiện vì trường lớp khang trang, cảnh quan sạch đẹp.

- Tổ chức thực hiện ngày pháp luật, Tuần lễ học tập suốt đời; Tham gia Hội thi tìm hiểu pháp luật,...

- Triển khai đầy đủ các văn bản, quy định mới có liên quan.

1.2. Đối với học sinh

1.2.1 Nội dung, yêu cầu:

- Nhận thức được yêu cầu nhiệm vụ học sinh trong nhà trường phổ thông.

- Có ý thức chấp hành pháp luật nhà nước, nội quy nhà trường, không vi phạm các điều cấm đối với học sinh theo điều lệ trường trung học theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020, có ý thức giữ vệ sinh trong gia đình, nhà trường và nơi công cộng.

- Hiểu và thực hiện tốt 05 điều Bác Hồ dạy thiếu nhi; thực hiện tốt 06 điều nội quy nhà trường và nội quy học trực tuyến.

1.2.2 Biện pháp:

- Bộ môn GD&ĐT trong giảng dạy chú ý đi vào thực tế cuộc sống giúp học sinh định hướng phần đầu cho bản thân. Tạo sự phối hợp giữa các bộ môn trong việc giáo dục đạo đức, hình thành nhân cách, rèn kỹ năng sống cho học sinh.

- Tổ chức Đoàn, Đội trong nhà trường kết hợp GV bộ môn, GVCN thực hiện tốt các tiết sinh hoạt hoạt lớp, sinh hoạt chủ nhiệm, các buổi hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp để giúp học sinh có hứng thú trong học tập, ham thích đến trường.

- Tổ chức các buổi thi tìm hiểu về truyền thống nhà trường, lịch sử địa phương kết hợp với tham quan học tập thực tế.

- Tổ chức tốt lễ khai giảng, lễ phát động chủ đề năm học, đại hội chi đội, liên đội, các buổi sinh hoạt chủ điểm trong năm, đặc biệt là chủ đề "An toàn giao thông" và "Bảo vệ môi trường".

- Cuối năm không có học sinh xếp loại yếu về hạnh kiểm. Thực hiện phát triển Đoàn trong học sinh khối 9.

- Tăng cường biện pháp kiểm tra việc học sinh đội mũ bảo hiểm. Chi đoàn phối hợp Tổng phụ trách, bộ phận giám thị ghi nhận các trường hợp không thực hiện đúng luật giao thông đường bộ, mời phụ huynh, ký cam kết thực hiện theo quy định chung.

- Phối hợp với Giám thị nhà trường, chính quyền địa phương kiểm tra việc HS đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy.

- Tổ chức cho CB-GV-HS nghe báo cáo chuyên đề pháp luật báo cáo từ 1 - 2 lần/năm. Thực hiện các chuyên đề: an toàn giao thông, phòng chống dịch bệnh, ma túy, công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống tai nạn, thương tích trong nhà trường, phòng chống bệnh học đường và đặc biệt thường xuyên phổ biến biện pháp phòng chống dịch bệnh covid- 19 trong tình hình mới.

- Thực hiện tuyên truyền những ngày kỉ niệm, lễ lớn của dân tộc đến toàn thể học sinh qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, tuyên truyền qua bản tin, khẩu hiệu. Phát động việc thực hiện giữ gìn trật tự an toàn giao thông trong trường học, chú ý đẩy mạnh việc đội mũ bảo hiểm cho học sinh khi tham gia giao thông.

- Tổ chức thực hiện tốt cuộc vận động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, toàn thể học sinh thực hiện vì trường lớp khang trang, cảnh quan sạch đẹp.

- Tổ chức sinh hoạt dưới cờ nhiều chuyên đề hay có nội dung tuyên truyền, giáo dục học sinh.

- Đội TNTPHCM tăng cường hướng dẫn các em tham gia hội thi trực tuyến về tìm hiểu lịch sử địa phương, tìm hiểu pháp luật.

1.3 Chỉ tiêu:

- 100% CB-GV-CNV có tư tưởng chính trị vững vàng, gương mẫu trong công tác.
- 100% CB-GV-CNV và Học sinh thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào, các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước và quy chế ngành, nội quy cơ quan.
- 100% học sinh thực hiện đúng 5 điều Bác dạy.
- 100% học sinh không vi phạm nội qui, không vi phạm Luật An toàn giao thông.
- 100% CB-GV-CNV và học sinh đến trường an toàn.
- 90% học sinh cuối năm được trao tặng danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ.
- Tuyên truyền pháp luật, giáo dục truyền thống 1 lần/ tháng.
- Không có học sinh vi phạm pháp luật.

2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Nhà trường thực hiện Chương trình trên cơ sở 35 tuần kể cả tuần tổ chức kiểm tra học kỳ (HKI: 18 tuần, HKII: 17 tuần). Trong đó có dự kiến 2 tuần tổ chức kiểm tra học kỳ. Cụ thể:

- Học kỳ I: Từ 06/9/2021 đến 15/01/2022 (18 tuần và 01 tuần dự trữ)
 - Học kỳ II: Từ 17/01/2022 đến 28/05/2022 (17 tuần và 01 tuần dự trữ)
- Trong đó: Nghỉ Tết ÂL dự kiến: 29/01/2022 đến 06/02/2022.

2.1 Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư Ban hành chương trình giáo dục phổ thông đối với khối 6

- Thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về ban hành chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 6 năm học 2021-2022; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/07/2021 quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông; Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/09/2021 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022 của Bộ GDĐT.

- Các nội dung thực hiện:

+ Thực hiện đúng kế hoạch, chương trình dạy học 2018 theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và phẩm chất năng lực học sinh.

+ Tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh đúng quy định về kiểm tra, đánh giá.

- Phân phối số tiết dạy đối với từng môn học Khối 6 cụ thể như sau:

Môn	Ngữ văn	Toán	NN1 (T.	GD	Lịch sử và	Khoa học tự	Công nghệ	Tin học	Giáo dục thể	NT (AN	NT (M T)	TN-HN	GD ĐP	TC
-----	---------	------	---------	----	------------	-------------	-----------	---------	--------------	--------	----------	-------	-------	----

			Anh)	CD	Địa lí	nhiên			chất	)				
Số tiết/tuần	4	4	3	1	3	4	1	1	2	1	1	3	1	29

- Kế hoạch thực hiện Chương trình cụ thể từng bộ môn (*Phụ lục 1- đính kèm*).

2.2 Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với khối 7,8,9.

2.1.1 Dạy học các môn học

Căn cứ khung chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và các văn bản hướng dẫn sau: Văn bản số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ giáo dục đào tạo về hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/09/2021 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022 của Bộ GDĐT; Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi bổ sung một số điều của quy chế đánh giá xếp loại học sinh THCS, học sinh THPT ban hành kèm theo thông tư 58/2011/TT- BGDDĐT ngày 12/12 năm 2011 của bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Riêng Thông tư 22/2021/TT-BGD&ĐT chỉ áp dụng cho học sinh khối lớp 6.

Nội dung thực hiện:

- Thực hiện đúng kế hoạch, chương trình dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh.
- Tiếp tục thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực phẩm chất học sinh và quy định về kiểm tra, đánh giá.
- Chú trọng nâng cao chất lượng dạy Tiếng Anh, Tin học trong nhà trường.
- Quy định số tiết dạy đối với từng môn học Khối 7,8,9:

TT	Môn học	Số tiết học từng môn của lớp 7			Số tiết học từng môn của lớp 8			Số tiết học từng môn của lớp 9		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	68	64	132	68	64	132	85	80	165
2	Lịch sử	34	32	66	35	16	51	17	32	49
3	Địa lý	34	32	66	17	32	49	34	16	50

4	Ngoại ngữ	51	48	99	51	48	99	34	32	66
5	Toán	68	64	132	68	64	132	68	64	132
6	Vật lý	17	16	33	17	16	33	34	32	66
7	Hóa học	0	0	0	34	32	66	34	32	66
8	Sinh học	34	32	66	34	32	66	34	32	66
9	GD công dân	17	16	33	17	16	33	17	16	33
10	Công nghệ	17	32	49	34	16	50	17	16	33
11	Âm nhạc	17	16	33	17	16	33	0	16	16
12	Mỹ thuật	17	16	33	17	16	33	17	0	17
13	Thể dục	34	32	66	34	32	66	34	32	66
14	Tự chọn (Tin học)	34	32	66	34	32	66	-	-	-
15	GD tập thể	34	32	66	34	32	66	34	32	66
16	HD GDNGLL	9	08	17	9	08	17	9	08	17
17	HD GDHN							06	03	09
Số tiết/tuần (cả năm học)		957 tiết /33 tuần = 29 tiết/tuần			992 tiết /33 tuần = 30 tiết/tuần			917 tiết /33 tuần = 27,8 tiết/tuần		

- Kế hoạch thực hiện Chương trình cụ thể từng bộ môn (*Phụ lục 1- đính kèm*).

2.2. Thực hiện các hoạt động giáo dục:

2.2.1 Dạy học tự chọn:

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; căn cứ công văn số 2380/GDĐT-TrH ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2021 – 2022 và văn bản số 8607/BGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 8 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn dạy học tự chọn cấp THCS và cấp THPT năm học 2007-2008; và thực tế học sinh tại trường THCS Thị Trấn 2

Nhà trường thực hiện dạy tự chọn đối với môn Tin học lớp 7,8 và dạy chủ đề tự chọn (bám sát) các môn Ngữ Văn 6,7,8,9, Toán 6,7,8,9, Tiếng Anh 6,7,8,9.

2.2.2 Hoạt động giáo dục tập thể:

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thực hiện Căn cứ công văn số 2380/GDĐT-TrH ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2021 – 2022 và tình hình thực tế tại đơn vị;

Nhà trường thực hiện đầy đủ các tiết giáo dục tập thể: Sinh hoạt dưới cờ (01 tiết/ tuần), Sinh hoạt lớp (01 tiết/ tuần) theo Thời khóa biểu của trường và một số hoạt động tập thể khác do Liên Đội phụ trách. Đối với lớp 6, 02 tiết này nằm trong Chương trình hoạt động Trải nghiệm – Hướng nghiệp cũng được nhà trường sắp xếp TKB theo kế hoạch chung.

Các hoạt động giáo dục tập thể phải lồng ghép để tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho HS, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho HS phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật, phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho HS¹.

2.2.3 Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và các hoạt động trải nghiệm:

- Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục của năm học, nhà trường xây dựng Kế hoạch Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và các hoạt động trải nghiệm. *(Đính kèm kế hoạch riêng).*

- Hoạt động GD.NGLL và hoạt động trải nghiệm sáng tạo là một bộ phận của quá trình giáo dục ở nhà trường Trung học cơ sở. Đó là những hoạt động giáo dục được tổ chức ngoài giờ học các môn văn hóa ở trên lớp. HĐGD.NGLL và hoạt động trải nghiệm sáng tạo là sự tiếp nối, bổ sung, hỗ trợ hoạt động dạy học trên lớp, là con đường gắn lí thuyết thực tiễn, tạo nên sự thống nhất giữa nhận thức và hành động, góp phần hình thành tình cảm, niềm tin đúng đắn ở học sinh. HĐGD.NGLL và HĐ trải nghiệm sáng tạo ở trường nhằm giúp học sinh:

+ củng cố và mở rộng những kiến thức mà học sinh đã tiếp thu được qua các môn học ở trên lớp. Biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống bổ sung thêm vốn kinh nghiệm trong cuộc sống tập thể ở nhà trường, gia đình và ngoài xã hội, tích lũy thêm những hiểu biết và các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội.

¹ Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, địa chỉ tài liệu <http://matsanghochay.moet.gov.vn/>.

+ Rèn các kỹ năng cơ bản cần thiết đã được luyện tập ở các lớp nhằm nâng cao năng lực tổ chức và điều khiển hoạt động tập thể.

+ Góp phần có thái độ, tình cảm tích cực thể hiện sự hứng thú đối với hoạt động, phấn khởi khi góp sức lực và khả năng của mình vào hoạt động của tập thể.

+ HĐ.GDNGLL khẳng định được thái độ, xu hướng tích cực của học sinh trong các hoạt động nhà trường và xã hội.

- Hoạt động GDNGLL, hoạt động ngoại khóa chuyển sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo; các hoạt động giáo dục kỹ năng sống. - Tuyên truyền và thực hiện chuyên đề về “Biển đảo quê hương”, “Dân ta phải biết sử ta”, truyền thống Quân đội nhân dân Việt Nam, phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội xâm nhập học đường; an toàn giao thông, giáo dục bình đẳng giới, giáo dục giới tính,...

- Tổ chức thực hiện dạy học tự chọn môn thể dục (bơi lội, bóng chuyền), góp phần phòng chống tai nạn đuối nước trong học sinh.

- Xây dựng kế hoạch bơi lội nhằm phòng chống đuối nước cho học sinh với chỉ tiêu đến năm 2021 có 70 % học sinh biết bơi và được cấp giấy chứng nhận do Liên đoàn thể thao dưới nước Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Tổ chức các CLB học tập, kỹ năng (CLB văn nghệ, CLB mỹ thuật, CLB em yêu khoa học, đội trống kèn, kỹ năng hoạt động Đội,...). Tham dự hội thi, hội diễn cấp trường, cấp huyện, tăng cường giao lưu quốc tế (nếu có). Tham quan ngoại khóa 2 lần/ năm. Tổ chức các hoạt động thi khéo tay kỹ thuật, hội thao cấp trường 2 lần/ năm (nấu ăn, cắm hoa, vẽ tranh, TDTT . . .). Lồng ghép tích hợp bảo vệ động vật hoang dã vào tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp- Phần đầu 100% học sinh đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể. Phối hợp phụ huynh khuyến khích 100% học sinh tham gia các hoạt động ngoại khóa và biết chơi một môn thể thao yêu thích. Tham gia và phần đầu đạt thành tích cao trong giải vô địch thể thao học sinh các cấp. 100% học sinh lớp 8 tham gia cuộc thi “Rừng, cây xanh với đời sống đô thị” và tích cực tuyên truyền về vai trò của rừng và cây xanh đời sống và môi trường.

* Riêng nội dung Hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp lớp 6 (03 tiết/ tuần) thực hiện như sau:

- Nội dung sinh hoạt dưới cờ: Do tổng phụ trách và bộ phận giám thị (theo phân công cụ thể của hiệu trưởng) thực hiện: 01tiết/ tuần.

- Nội dung sinh hoạt lớp: Do giáo viên chủ nhiệm thực hiện (1 tiết/ tuần).

- Nội dung sinh hoạt theo chủ đề: Do giáo viên đã hoàn thành tập chương trình tập huấn hoạt động giáo dục Trải nghiệm – Hướng nghiệp (theo phân công) thực hiện (01 tiết / tuần).

2.2.4 Hoạt động giáo dục hướng nghiệp- Dạy nghề phổ thông:

- Căn cứ kế hoạch dạy nghề phổ thông của Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện Củ Chi. Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp năm học 2021-2022. *(Kế hoạch riêng đính kèm)*

+ Thực hiện giảng dạy đủ Chương trình Giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9: 09 tiết/năm.

+ Thực hiện dạy Chương trình dạy nghề phổ thông thực hiện khi học sinh đi học trực tiếp; vận động học sinh học và thi nghề phổ thông THCS theo kế hoạch chung của huyện.

+ Tổ chức tư vấn, hướng nghiệp, thực hiện phân luồng cho học sinh sau THCS.

- Các biện pháp thực hiện:

+ Tổ chức cho học sinh chọn nghề sao cho phù hợp yêu cầu phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh, phù hợp với điều kiện kinh tế gia đình từng học sinh và điều kiện dạy học của nhà trường; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và đội ngũ giáo viên để nâng cao chất lượng giáo dục nghề THCS; triển khai mô hình giáo dục trong nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh của địa phương thông qua tham quan hướng nghiệp nhằm tăng cường khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phát triển năng lực và phẩm chất học sinh;

+ Thành lập Ban hướng nghiệp để thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh;

- Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

- Thành lập Ban hướng nghiệp để thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh trung học cơ sở. Phối hợp với trung tâm Kỹ thuật tổng hợp – hướng nghiệp xây dựng kế hoạch dạy học nghề cho học sinh phổ thông gắn với nghề truyền thống của địa phương; tăng cường công tác kiểm tra việc tổ chức thực hiện kế hoạch nhằm đảm bảo thời lượng học tập, rèn luyện và kiểm tra.

- Tiếp tục đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp, thực hiện phân luồng cho học sinh sau trung học cơ sở.

3. Tổ chức học dạy 2 buổi/ ngày

Tăng cường dạy học 2 buổi/ngày khi có điều kiện thích hợp nhất là khi các em quay lại học tập trực tiếp, trên cơ sở văn bản số 2848/GDDT-TrH ngày 06 tháng 9 năm 2019 về hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học và hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2019 – 2020.

Kế hoạch thực hiện cụ thể (*đính kèm – kế hoạch riêng*).

Thực hiện tăng thời gian dạy học các nội dung khó, học sinh tự học có hướng dẫn của giáo viên. Cụ thể ở các bộ môn:

ST T	MÔN	Số tiết / tuần từng môn của lớp 6		Số tiết / tuần từng môn của lớp 7		Số tiết / tuần từng môn của lớp 8		Số tiết / tuần từng môn của lớp 9		GHI CHÚ
1	Ngữ văn	1	1	2	2	1	1	2	2	Lớp Tích hợp: 1 tiết/ tuần

2	Toán	2	2	2	2	2	2	2	2	Lớp Tích hợp: 1 tiết/ tuần
3	Tiếng Anh	1	1	1	1	1	1	2	2	Lớp Tích hợp, lớp TCTA: 0 tiết/ tuần
4	Lí	0	0	0	0	1	1	1		Lớp 8 Tích hợp: 0 tiết/ tuần
5	Hóa	-	-	-	-	1	1	1	0	Lớp 8 Tích hợp: 0 tiết/ tuần
6	Sinh	0	0	0	0	0	0	1	0	

- Tổ chức phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi;
- Dạy học các chủ đề tự chọn và phát huy khả năng của học sinh theo các nội dung chủ đề tự chọn.

4. Tổ chức dạy học Chương trình Tích hợp Anh – Việt Nam với môn Tiếng Anh, Toán và Khoa học dạy – học tăng cường tiếng Anh, dạy – học ngoại ngữ với giáo viên người nước ngoài:

- Đối với lớp học Chương trình Tích hợp Anh và Việt Nam:
 - + Nhà trường tiếp tục phối hợp công ty EMG để tổ chức dạy chương trình tích hợp Tiếng Anh và Việt Nam ở các khối lớp: 6,7,8,9.
 - +Thực hiện dạy học tích hợp tích hợp chương trình Anh và Việt Nam (các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh), chú trọng nâng cao chất lượng và đảm bảo yêu cầu phát triển qui mô đi đôi với đảm bảo chất lượng dạy học, số tiết theo qui định.
 - + Đối với lớp tích hợp (lớp 6/9,7/9,8/9, 9/9): HS có thêm 08 tiết/ tuần học Chương trình dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp chương trình Anh – Việt Nam với giáo viên bản ngữ do EMG giảng dạy.
 - + Đánh giá:
- Đối với lớp Tiếng Anh bản ngữ (Khối 6, Khối 7, 8/4, 8/5, 9/6):
 - + Trong thực hiện kế hoạch dạy học bổ sung chương trình nước ngoài, chương trình Việt Nam bằng tiếng nước ngoài, dạy học với giáo viên nước ngoài, nhà trường thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản 2234/GDĐT-TrH ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Sở GDĐT.
 - + HS có thêm 02tiết/ tuần học Tiếng Anh với giáo viên bản ngữ phối hợp với Trung tâm Anh ngữ Thực hành (Công ty TNHH đầu tư giáo dục hợp tác Việt Mỹ - Tên viết tắt: Việt Mỹ CEI CO.LTD) thực hiện.
- Đối với lớp Tăng cường tiếng Anh: HS có thêm 05 tiết /tuần học Chương trình Tiếng Anh tăng cường. Trong đó 03 tiết/ tuần học với Giáo viên của trường và 02 tiết/ tuần học với giáo viên bản ngữ phối hợp với Trung tâm Anh ngữ Thực hành giảng dạy.
- Các hoạt động khác của môn Tiếng Anh
 - + Tổ chức tốt nội dung sinh hoạt chuyên môn và các hoạt động chuyên môn; quan tâm tổ chức các hình thức hoạt động ngoại khóa như thi đố vui, kể chuyện bằng tiếng Anh, làm báo tường, các cuộc thi hùng biện,...

+ Chủ động tham mưu đề xuất sử dụng tài liệu dạy học phù hợp trình độ tiếp thu của học sinh; chú trọng công tác kiểm tra. Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn tăng cường dự giờ đối với giáo viên bộ môn; Tham gia tập huấn theo chỉ đạo của Phòng Giáo dục, tích cực tham dự các buổi chuyên đề cũng như hoạt động tự bồi dưỡng nhằm đáp ứng được yêu cầu mới về chuẩn năng lực ngoại ngữ; tăng cường sử dụng trang bị thiết bị dạy học môn ngoại ngữ, hướng dẫn học sinh sử dụng các hình thức học tập, tự học ngoại ngữ trên internet để tăng cường các kỹ năng mà trong điều kiện tổ chức dạy học hiện tại của nhà trường chưa đáp ứng được;

5. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 762 (Theo KH đính kèm)

6. Thực hiện một số hoạt động giáo dục khác:

6.1. Hoạt động Bồi dưỡng học sinh giỏi – học sinh năng khiếu

- Nhà trường xây dựng kế hoạch về công tác Bồi dưỡng học sinh giỏi năm học 2021-2022. *(Đính kèm kế hoạch riêng)*

- Tăng cường công tác bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 để chuẩn bị tham gia kì thi học sinh giỏi của huyện và thành phố; có kế hoạch và thực hiện bồi dưỡng học sinh từ năm lớp 6, 7, 8; có kế hoạch tuyển chọn học sinh giỏi từ cuối học kì II lớp 8 để tiến hành bồi dưỡng trong thời gian hè;

- Có kế hoạch trong công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy bồi dưỡng học sinh giỏi kế cận.

- Ngoài đội ngũ thi học sinh giỏi các môn của khối 9, chuẩn bị lực lượng tham gia Thi Olympic tháng 4 vào cuối tháng 04/2022 đối với các khối 6,7,8.

6.2. Phụ đạo học sinh yếu, kém

- Nhà trường xây dựng kế hoạch về công tác phụ đạo học sinh yếu kém năm học 2021-2022 nhất là cần đặc biệt chú ý giai đoạn sau khi học trực tuyến. *(Đính kèm kế hoạch riêng)*

- Lựa chọn giáo viên giỏi, có kinh nghiệm giảng dạy ở các lớp có nhiều học sinh trung bình, yếu. Phối hợp nhà trường (giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn) với gia đình để khắc phục tình trạng học sinh yếu kém.

- Tổ bộ môn xây dựng nội dung chương trình, giáo viên giảng dạy có giáo án phù hợp, quan tâm đặc biệt các đối tượng chưa ngoan, chưa có động cơ học tập và động cơ học tập chưa đúng đắn. Phân đầu hạn chế học sinh trung bình yếu bộ môn, nhất là các bộ môn Ngữ văn, Hóa học, Lịch sử.

- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn trong việc hướng dẫn học sinh kỹ năng sống, phương pháp học tập. Chú trọng đến tính hiệu quả của các hình thức học tập của học sinh như tổ chức truy bài đầu giờ, xây dựng đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập. Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ.

- Các tổ bộ môn sinh hoạt chú ý nội dung chương trình dành cho học sinh Giỏi, học sinh Yếu, Kém đều chú trọng cao đến tính thực tế khả thi, tính hiệu quả. Kế hoạch bồi dưỡng

học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém của trường bảo đảm tính khoa học, hợp lý để thực hiện hiệu quả.

6.3. Giáo dục theo định hướng STEM

- Tổ chức thực hiện đa dạng các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020. Nhà trường xây dựng tổ chức dạy học theo định hướng STEM (*Kế hoạch riêng đính kèm*).

- Thực hiện kế hoạch giáo dục STEM là một phương pháp dạy học nhằm hình thành, rèn luyện tri thức, năng lực cho học sinh (HS) thông qua các đề tài, các bài học, các chủ đề có nội dung thực tiễn phù hợp tại trường. Trong quá trình dạy học, các kiến thức và kỹ năng thuộc các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật, toán học được hình thành và phát triển thông qua việc vận dụng, phối hợp chúng để giải quyết vấn đề thực tiễn được đặt ra.

- Giáo dục STEM đề cao hoạt động thực hành và phương pháp mô hình trong giải quyết các vấn đề của thực tiễn cuộc sống thông qua hoạt động nhóm, hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng. Từ đó rèn luyện cho HS năng lực tư duy, sáng tạo, tranh luận, phản biện, ... và cũng trang bị cho HS những kỹ năng phù hợp để phát triển trong thế kỷ 21: Tư duy phản biện và sáng tạo, Kỹ năng diễn đạt và thuyết trình, Kỹ năng trao đổi và cộng tác, Kỹ năng giải quyết vấn đề, Kỹ năng làm việc theo dự án ...

- Với tình hình thực tế của Trường THCS Thị Trấn 2, giáo viên lựa chọn, đăng ký nội dung và tổ chức thực hiện nhằm góp phần đổi mới phương pháp nâng cao chất lượng giáo dục phù hợp với thực tế của từng bộ môn.

6.4. Giáo dục Kỹ năng sống và giá trị sống cho học sinh:

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và văn bản số 1452/GDĐT-TC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa tại các cơ sở giáo dục trực thuộc.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống năm học 2021 – 2022. Kế hoạch thực hiện cụ thể (*đính kèm kế hoạch riêng*).

- Nội dung thực hiện: Giáo dục cho học sinh những kỹ năng cơ bản, cần thiết, hướng tới hình thành những thói quen tốt giúp học sinh thành công, đảm bảo vừa phù hợp với thực tiễn và thuần phong mỹ tục Việt Nam vừa hội nhập quốc tế trong giai đoạn công nghiệp hoá đất nước. Nội dung giáo dục kỹ năng sống phải phù hợp với từng lứa tuổi và tiếp tục được rèn luyện theo mức độ tăng dần. Tiếp tục rèn luyện những kỹ năng đã được học ở cấp dưới, tập trung giáo dục những kỹ năng sống cốt lõi, có ý nghĩa thiết thực cho người học như: kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy phản biện và sáng tạo, kỹ năng giao tiếp và hợp tác, kỹ năng tự nhận thức và cảm thông, kỹ năng quản lý cảm xúc và đương đầu với áp lực, kỹ năng tự học.

- Phương thức thực hiện Giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống: Ngoài những nội dung giáo dục tích hợp của giáo viên từng bộ môn trong các môn học và chương trình sinh hoạt tập thể, nhà trường còn phối hợp với Công ty GAIA thực hiện chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh khối 6,7 trên tinh thần tự nguyện đăng kí của Phụ huynh có đóng phí theo qui định.

6.5. Phổ cập bơi an toàn– phòng chống đuối nước

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai chương trình bơi an toàn, phòng chống đuối nước trẻ em trên địa bàn huyện Củ Chi, nhà trường xây dựng kế hoạch về phổ cập bơi an toàn và phòng tránh đuối nước năm học 2021-2022. *(đính kèm kế hoạch riêng)*.

- Mục tiêu đẩy mạnh phong trào bơi lội, rèn luyện sức khỏe giúp các em biết phòng vệ tự cứu mình, hạn chế tối đa tai nạn về đuối nước cho học sinh. Qua đó, giúp học sinh chưa biết bơi – biết bơi, học sinh mới biết bơi rèn thêm kỹ năng và kỹ thuật bơi để tiến tới tham dự giải “Thể thao học sinh” cấp huyện năm học 2021 – 2022. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của gia đình, nhà trường và xã hội trong việc quan tâm, chăm sóc giáo dục các em học sinh trong đó phòng chống các tai nạn về đuối nước.

6.6. Công tác dân tộc và giáo dục học sinh khuyết tật, hòa nhập:

- Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; Thực hiện và hướng dẫn đầy đủ cho cha mẹ học sinh thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh và cho giáo viên tham gia giảng dạy;

- Tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên sau phổ thông. Đối với học sinh khuyết tật nặng, cần có sự hỗ trợ riêng và lập hồ sơ y tế. Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật nặng sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, không coi là học sinh ngồi sai lớp;

- Số liệu học sinh khuyết tật học hòa nhập tại trường năm học 2021-2022

Khối lớp	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9	Tổng cộng
Số học sinh	4	6	4	3	17

- Thực hiện đúng và đầy đủ nội dung quy định Thông tư 22/2021/TT-BGD-ĐT đối với học sinh Khối 6 và Thông tư số 26/2020/TT-BGD-ĐT ngày 26/08/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo thông tư số 58/2011/TT-BGD-ĐT ngày 12/12/2011 và các nội dung của văn bản số 1481/GDDT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở GDĐT với HS khối 7,8,9. Cụ thể:

+ Về kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục của học sinh khuyết tật được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của học sinh.

+ Đối với học sinh khuyết tật học tập theo phương thức giáo dục hòa nhập, kết quả giáo dục môn học hoặc hoạt động giáo dục mà học sinh khuyết tật đáp ứng được yêu cầu chương

trình giáo dục chung được đánh giá như đối với học sinh bình thường nhưng có **giảm nhẹ yêu cầu** về kết quả học tập.

- + Những môn học hoặc hoạt động giáo dục mà học sinh khuyết tật không có khả năng đáp ứng yêu cầu chung được đánh giá theo kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân.

- + Không đánh giá những nội dung môn học, môn học hoặc nội dung giáo dục được miễn.

- Về chế độ cho giáo viên: Thực hiện chế độ cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập theo đúng văn bản hướng dẫn số 2685/GDDT-TC ngày 05/08/2019.

- Căn cứ tình hình thực tế tại trường, nhà trường xây dựng kế hoạch về công tác giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập của Trường THCS Thị Trấn 2 (*Đính kèm kế hoạch riêng*).

- Quan tâm thực hiện đầy đủ chế độ cho người dân tộc tham gia học tại trường theo đúng quy định.

6.7. Hoạt động các CLB học thuật, CLB kỹ năng:

- Đẩy mạnh hoạt động các Câu lạc bộ: CLB nghiên cứu khoa học, CLB trải nghiệm sáng tạo, CLB giáo dục STEM và một số câu lạc bộ năng khiếu khác trong nhà trường.

- Phân công phụ trách các câu lạc bộ của nhà trường: CLB nghiên cứu khoa học (Cô Nguyễn Thị Tuyết Hạnh); CLB giáo dục STEM (Cô Trần Thị Thảo Trang); CLB trải nghiệm sáng tạo (Cô Lê Thị Dạ Ngọc); CLB Mĩ thuật (Cô Nguyễn Thị Thùy Trang); CLB Âm nhạc (Cô Nguyễn Thị Nga); CLB Thể thao Đa môn (Cô Nguyễn Huỳnh Phong Lan); Câu lạc bộ đội trống kèn, kỹ năng hoạt động Đội (Thầy Trần Đức Toàn)

6.8. Hoạt động ngoại khóa, giáo dục địa phương:

- Tổ chức Đoàn, Đội trong nhà trường kết hợp GV bộ môn, GVCN thực hiện tốt các tiết sinh hoạt chủ nhiệm, các buổi hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp để giúp học sinh có hứng thú trong học tập, ham thích đến trường.

- Thực hiện đúng Chương trình giáo dục địa phương đối với lớp 6: 35 tiết/ năm học theo phân công cụ thể.

- Sử dụng 3 bộ tài liệu về giáo dục địa phương dành cho các môn Ngữ văn, Lịch sử và Địa lý do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xuất bản để tổ chức giảng dạy và các hướng dẫn trên trang thông tin của phòng GDTrH; tăng cường giáo dục lịch sử truyền thống Đảng bộ Củ Chi.

- Tổ chức các buổi thi tìm hiểu về truyền thống nhà trường, lịch sử địa phương kết hợp với tham quan học tập thực tế.

- Tiếp tục mở rộng mô hình trường học gắn với văn hóa, sản xuất, kinh doanh tại địa phương như:

Tổ chức cho học sinh tham quan, học tập ngoại khóa tại khu nông nghiệp công nghệ cao TP.HCM tại xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi.

Tổ chức cho học sinh tham quan, học tập ngoại khóa tại Thảo Cầm Viên Sài Gòn.

7. Đổi mới trong công tác quản lý, quản trị nhà trường:

7.1. Yêu cầu

- Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục theo hướng tiên tiến và hiện đại. Quan tâm xây dựng thư viện điện tử trường học nhằm đẩy mạnh công tác nghiên cứu, giảng dạy và học tập cho giáo viên và học sinh.

- Công tác đổi mới quản lý là nhiệm vụ chính trị cơ bản của thủ trưởng đơn vị; đổi mới quản lý phải phải thực hiện đồng bộ trên nhiều giải pháp khác nhau; đổi mới quản lý là việc phải làm và làm thường xuyên.

7.2. Biện pháp thực hiện:

- Quản lý nghiêm việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp và giao quyền tự chủ; củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá và thi. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục;

- Nghiên cứu, quán triệt đầy đủ chức năng, nhiệm vụ cho từng chức danh quản lý theo quy định tại các văn bản hiện hành. Tăng cường nền nếp, kỷ cương trong nhà trường;

-Thực hiện tốt công tác công khai tại đơn vị theo tinh thần chỉ đạo tại Thông tư số 36/2017/TT- BGDDT ngày 28/02/2017 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 về Ban hành điều lệ của Ban đại diện cha mẹ học sinh; Thông tư số 16 /2018/TT-BGDĐT ngày 03/08/2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Hiệu trưởng nhà trường phối hợp Chi hội khuyến học, Hội khuyến học địa phương để hỗ trợ cho các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhằm đảm bảo không có trường hợp học sinh vì hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường. Trong thực hiện công tác khuyến học, Chi hội khuyến học trường thực hiện vận động quỹ khuyến học, thu theo đúng quy định và theo hướng dẫn của Hội khuyến học cấp trên;

- Báo cáo đầy đủ kịp thời các hoạt động dạy học lớp tích hợp ở khối 6,7, 8,9 và các lớp Tăng cường tiếng Anh, lớp học với giáo viên Bản ngữ theo yêu cầu của lãnh đạo.

- Không sử dụng những loại hồ sơ, sổ sách ngoài quy định của Điều lệ trường THCS, THPT và trường PT có nhiều cấp học (Ban hành kèm thông tư số 32/2020--/TT-BGD-ĐT ngày 15/06/2020 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT ban hành; Tăng cường sử dụng phần mềm máy tính trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khoá biểu, quản lý thư viện trường học, ...; thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong giáo dục phổ thông theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trường trung học; sử dụng trang thông tin điện tử của Ngành và của đơn vị, thực hiện “3 công khai” theo quy định. Thực

hiện các báo cáo trực tuyến, đăng ký tham gia các hoạt động chuyên môn; sử dụng Hệ thống thông tin quản lý nhà trường, phần mềm quản lý số liệu, sổ điểm điện tử ... Các cơ sở giáo dục chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn. Tổ chức và tham dự hội nghị, hội thảo, tập huấn, họp, trao đổi công tác qua internet nhất là trong công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục;

7.3. Chỉ tiêu:

- 100% CBQL phát huy được năng lực trong công tác quản lí.
- 100% CB-GV và 100% học sinh tham gia học trực tuyến thông qua hệ thống quản lý của SGD.
- 100% GV nhận chuyển văn bản qua email
- 100% GVCN thông tin, quản lý, phối hợp CMHS thông qua eNetViet.
- Kiểm tra nội bộ 100% giáo viên và các bộ phận.
- Thực hiện đầy đủ các nội dung công khai.
- Thực hiện đủ, đúng, chất lượng các loại sổ theo qui định.

8. Đổi mới trong dạy học và các hoạt động giáo dục:

8.1. Về thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

8.1.1. Yêu cầu:

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ Giáo dục Đào tạo về áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác; Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh khác nhau; khắc phục lối truyền thụ một chiều, ghi nhớ máy móc.

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến,... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

- Tổ chức dạy học theo chủ đề gắn với thực tiễn cuộc sống, tổ chức thực hiện chủ đề dạy học theo định hướng STEM.

- Tổ chức tốt và động viên học sinh tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh.

- Tăng cường dạy học giải quyết vấn đề, dạy học theo dự án (dạy học STEM), tăng cường các thí nghiệm thực hành và các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo.

- Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục – thể thao, hội họa; các hội thi năng khiếu và có kế hoạch thực hiện tiết học ngoài nhà trường trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, phụ huynh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học cơ sở.

- Luôn trau dồi học tập, chuẩn bị sẵn sàng cho việc dạy trực tuyến kéo dài nếu tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp.

8.1.2 Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên dạy đúng chương trình, đúng nội dung và bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng theo kế hoạch đã xây dựng và ký duyệt.

- Đảm bảo thực hiện đủ các nội dung, yêu cầu dạy học tích hợp.

- Mỗi giáo viên làm ít nhất một ĐDDH.

- Mỗi tổ thao giảng ít nhất 2 tiết/ năm.

- Tổ chức hội thảo chuyên đề ít nhất 3 lần /năm.

- Mỗi tổ thao giảng 1/ lần/ năm

8.2. Đổi mới kiểm tra, đánh giá:

8.2.1 Yêu cầu, biện pháp thực hiện

- Thực hiện đúng Thông tư 22/2020/TT-BGDĐT đối với học sinh Khối 6 năm học 2021 – 2022.

-Thực hiện đúng Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi bổ sung một số điều của quy chế đánh giá xếp loại học sinh THCS, học sinh THPT ban hành kèm theo thông tư 58/2011/TT- BGDDT ngày 12/12 năm 2011 của bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với HS khối 7,8,9.

- Trên cơ sở đó, nhà trường xây dựng quy chế kiểm tra, đánh giá (Quyết định số 128/QĐ-THCS TT2 ngày 14/09/2021 về việc Ban hành Quy chế kiểm tra, đánh giá; công khai trong nhà trường và với tất cả học sinh, phụ huynh học sinh.

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục nhằm tăng cường mối quan hệ thúc đẩy lẫn nhau giữa các hình thức và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học - giáo dục, đánh giá trong quá trình dạy và kết quả giáo dục nhằm phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Đổi mới kiểm tra đánh giá phải chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, vừa đảm bảo thực chất vừa đảm bảo công bằng và khách quan.

- Qua kiểm tra đánh giá, mỗi giáo viên phải tự rút ra được học sinh mình học như thế nào, biết ứng dụng kiến thức ra sao, đồng thời chỉ ra lỗi sai và hướng dẫn học sinh cách khắc phục sau mỗi lần kiểm tra đó.

- Tùy tình hình thực tế, nhà trường tổ chức kiểm tra theo đề chung giữa kì đối với các môn: Văn, Toán, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên 6, Lịch sử và Địa lý 6 và cuối kì đối với tất cả các môn.

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh;

- Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Các kết quả kiểm tra, đánh giá được thông tin đầy đủ đến học sinh để động viên khuyến khích học sinh tiến bộ.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra theo đề chung, đề kiểm tra cuối học kỳ, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao;

- Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra và từng bước thực hiện thi các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết;

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá theo kế hoạch dạy học phù hợp; hướng dẫn học sinh khối 9 tích cực chủ động trong tiếp thu kiến thức trên lớp, thực hiện tự học ở nhà và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao để có thể hoàn thành tốt các nhiệm vụ học tập trên lớp, tham gia thi tuyển hoặc chọn lựa hình thức giáo dục dạy nghề phù hợp để học tiếp lên cao. Trong hướng dẫn học sinh lớp 9, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và hướng dẫn học sinh và cha mẹ học sinh đầy đủ để học sinh và cha mẹ học sinh có thể quyết định chọn trường, chọn nghề phù hợp; tuyệt đối không áp đặt, gợi ý, định hướng theo nhận định chủ quan của giáo viên.

8.2.2 Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên thực hiện tốt quy chế kiểm tra đánh giá.
- 100% giáo viên bộ môn phối hợp với giáo viên chủ nhiệm đánh giá xếp loại học sinh khách quan, công bằng và đúng qui định.

8.3. Đổi mới thực hiện nội dung chương trình, sách giáo khoa

-Khối 6 đảm bảo thực hiện chương trình cụ thể từng môn theo CTGDPT 2018.

-Khối 7,8,9: Đảm bảo thực hiện giảng dạy chương trình chính khóa, ngoại khóa theo đúng kế hoạch giảng dạy; chủ động, linh hoạt trong việc thực hiện chương trình; xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc điều chỉnh nội dung dạy học theo hướng tinh giản công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH

ngày 16/09/2021 của BGDDĐT-GDTrH về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022.

- Quan tâm phát triển, đào tạo đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, nhóm trưởng chuyên môn về kinh nghiệm quản lí; lựa chọn trên tiêu chuẩn giỏi về chuyên môn.

- Chú trọng đổi mới sinh hoạt chuyên môn (nội dung, hình thức, tiến trình) nhằm nâng cao vai trò và phát huy hiệu quả hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn trong nhà trường, tập trung sinh hoạt dựa theo phân tích giờ dạy trên lớp, đánh giá hoạt động tiếp nhận kiến thức của học sinh để có biện pháp phù hợp, hiệu quả nhất, không đánh giá giáo viên. Sinh hoạt tổ: tuần 1 và 3 của tháng; sinh hoạt nhóm: 2 lần/ tháng). Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp kể cả trong thời gian dạy trực tuyến.

- Đảm bảo nề nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học:

- + Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học thường xuyên.
- + Thực hiện các tiết dạy tốt trong các tổ chuyên môn theo kế hoạch đăng kí; thao giảng cấp cụm, cấp huyện theo kế hoạch thực tế của Hội đồng chuyên môn.
- + Mỗi giáo viên dự giờ tất cả các thành viên trong tổ chuyên môn.
- + Tổ trưởng kiểm tra giáo án định kì tổ viên 2 lần/ tháng, HT/PHT kiểm tra 1 lần / tháng.

- Thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ từ tổ, nhóm chuyên môn đến các bộ phận tài vụ, học vụ, thư viện, thiết bị, bảo vệ, phục vụ. ... một cách thường xuyên nhằm mục đích xây dựng, giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Giáo viên tăng cường thực hiện đăng kí giảng dạy bằng bảng tương tác hoặc Tivi thông minh.

- Giáo viên đầu tư soạn giảng với tinh thần trách nhiệm cao: Tăng cường sử dụng hiệu quả đồ dùng, thiết bị dạy học có sẵn trong các tiết dạy; khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học phù hợp, hiệu quả đối với nội dung và đối tượng dạy học.

- Thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo quy định. Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, mô hình, các thí nghiệm ảo ...

- Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho học sinh,... từng bước hình thành văn hóa đọc cho học sinh.

- Thực hiện tốt việc bồi dưỡng thường xuyên theo chỉ đạo của ngành. Tiếp tục tham gia học tốt và hoàn thành các Module Bồi dưỡng Chương trình giáo dục 2018 theo kế hoạch.

8.4. Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn tổ chức hội thảo, chuyên đề, thao giảng, bồi dưỡng giáo viên, tham gia trường học trực tuyến, sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

-Đổi mới kiểm tra đánh giá nhằm định hướng đổi mới phương pháp dạy học như phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 3535/BGDDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác; đổi mới đánh giá giờ dạy giáo viên, xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy dựa trên Công văn số 5555/BGDDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT; đẩy mạnh việc vận dụng

dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; tập trung dạy cách học, cách nghĩ; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc;

- Các tổ/nhóm chuyên môn căn cứ vào chương trình và sách giáo khoa hiện hành, lựa chọn nội dung để xây dựng các chủ đề dạy học phù hợp với việc sử dụng phương pháp dạy học tích cực trong điều kiện thực tế của nhà trường. Trên cơ sở rà soát chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ theo chương trình hiện hành và các hoạt động học dự kiến sẽ tổ chức cho học sinh theo phương pháp dạy học tích cực, xác định các năng lực và phẩm chất có thể hình thành cho học sinh trong mỗi chuyên đề đã xây dựng.

- Các nhóm bộ môn thảo luận các chủ đề thích hợp trong từng bộ môn để góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dạy và học.

8.5. Tiết học ngoài nhà trường, ngoài không gian lớp học:

- Tiếp tục thực hiện công tác phối hợp với đơn vị, doanh nghiệp xây dựng các tiết học ngoài nhà trường với các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn phù hợp điều kiện thực tế tại Củ Chi và tình hình thực tế học sinh trường;

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, ... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường;

8.6. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

8.6.1 Yêu cầu

- Đảm bảo đủ phòng học cho học sinh học 2 buổi/ ngày.

- Phòng TNTH, phòng chức năng đảm bảo yêu cầu tối thiểu để giáo viên giảng dạy và nhân viên làm việc.

- Đảm bảo sử dụng tốt nhất trang thiết bị, phòng chức năng và các đồ dùng dạy học.

8.6.2. Biện pháp thực hiện

- Chú trọng xây dựng môi trường sư phạm Xanh - Sạch – Đẹp- An toàn, phòng ăn, phòng nghỉ bán trú đạt chuẩn tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập;

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, nhà đa năng, vườn trường,... Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn; tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương...

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009 và Thông tư số 44/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 về Danh mục đồ dùng tối thiểu đối với khối 6.

- Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh;

8.6.3. Chỉ tiêu

- Đảm bảo nhân viên làm Thư viện, thiết bị tham gia tốt lớp bồi dưỡng nghiệp vụ.
- Không để giáo viên lên lớp mà không có phương tiện, đồ dùng dạy học.
- Thực hiện đầy đủ các tiết thực hành theo Chương trình.
- Xếp loại bộ phận Thiết bị - THTN cuối năm: Tốt

9. Các hoạt động phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục trong nhà trường:

9.1. Công tác Thư viện, phát triển văn hóa đọc:

- Xây dựng thư viện đạt chuẩn theo Quyết định số 01/2003/QĐ/BGD&ĐT;
- Cán bộ thư viện thường xuyên cập nhật, mua bổ sung và giới thiệu sách giáo khoa, tài liệu đến giáo viên và học sinh. Đặc biệt chú ý trang bị các loại sách phục vụ việc thực hiện Chương trình 2018 đối với lớp 6.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động thư viện thật cụ thể và trình hiệu trưởng phê duyệt.
- Xây dựng kế hoạch về thời gian giúp học sinh đọc sách, nhất là khối 6,7 để xây dựng văn hóa đọc cho các em.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức hội thi “Kể chuyện theo sách”, triển khai cuộc thi, vận động học sinh tham gia cuộc thi “Lớn lên cùng sách”.
- Rà soát, cập nhật thường xuyên các loại sách hỏng, sách mới để cập nhật vào sổ theo dõi.
- Xếp loại thư viện: Xuất sắc.

9.2. Công tác thiết bị - Thực hành thí nghiệm, đồ dùng dạy học:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động ngay từ đầu năm học. Kế hoạch số..
- Tiến hành cho giáo viên đăng kí để làm công tác tham mưu trong việc mua sắm, bổ sung trang thiết bị- ĐDDH phục vụ cho công tác giảng dạy của giáo viên.
- Đảm bảo đủ 100% giáo viên thực hiện tốt các tiết thực hành thí nghiệm.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức thi làm đồ dùng dạy học vào tháng 12 cấp trường.
- Chỉ tiêu: đạt loại Tốt.

9.3. Công tác học vụ

- Quản lý, cập nhật, thống kê, báo cáo các vấn đề liên quan công tác học vụ.
- Cập nhật đầy đủ và kịp thời các loại sổ: sổ đăng bộ, sổ chuyển trường, sổ cấp văn bằng chứng chỉ, các biên bản nhận và trả hồ sơ, các loại hồ sơ giấy tờ khác.
- Chịu trách nhiệm chính về tính pháp lý cũng như chất lượng và số lượng các loại hồ sơ học vụ.
- Thực hiện sổ điểm điện tử, lưu trữ hồ sơ theo đúng qui chế.
- Chỉ tiêu: đạt loại Tốt

9.4. Công tác phổ cập giáo dục:

9.4.1. Yêu cầu, biện pháp thực hiện:

- Hiệu trưởng nhà trường phải quán triệt trong toàn thể nhà trường Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị củng cố kết quả PCGD THCS, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục (PCGD) mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học (TH) và PCGD THCS và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ (XMC) cho người lớn.

- Tăng cường duy trì sĩ số; Không để học sinh bỏ học giữa chừng.
- Phân công giáo viên chuyên trách thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD. Sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD - XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD; tích cực huy động các đối tượng diện PCGD ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD. Hoàn thành việc cập nhật thông tin số liệu PCGD-XMC trên hệ thống phần mềm sau khi chuyển dữ liệu, phần mềm về thành phố quản lý theo hướng dẫn của Bộ GDĐT;
- Phối hợp với các trung tâm học tập cộng đồng triển khai các nhiệm vụ đổi mới giáo dục phổ thông trong cộng đồng; Thực hiện quản lý số liệu thống kê trên hệ thống quản lý nhà trường (<http://hcm.edu.vn>) đầy đủ, đúng quy định;

9.4.2. Chỉ tiêu:

- Phần đầu kéo giảm tỉ lệ học sinh bỏ học xuống còn 0,3 % (05 học sinh).
- Nâng tỉ lệ phổ cập bậc THCS lên trên 97%.

9.5. Công tác giám thị - quản lý học sinh:

- Thực hiện công tác quản lý nề nếp, giáo dục đạo đức, tư vấn về học tập cho học sinh trong nhà trường.

- Quản lý, điểm danh học sinh hằng ngày, báo phụ huynh ngay những trường hợp nghỉ học không phép.
- Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm trong công tác giáo dục đạo đức học sinh.

9.6. Xây dựng trường học an toàn về ANTT; trường học an toàn – phòng chống tai nạn thương tích:

- Nhà trường thực hiện xây dựng kế hoạch thực hiện xây dựng trường học an toàn về ANTT; trường học an toàn – phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh .
- Phân công cán bộ trực tiếp phụ trách trực tiếp, báo cáo hiệu trưởng những yếu tố gây ảnh hưởng đến an toàn trong khuôn viên trường và tìm biện pháp khắc phục ngay.
- Phối hợp với Chính quyền địa phương để đảm bảo an toàn về trật tự trước cổng trường và xung quanh trường học.
- Thực hiện báo cáo kịp thời, đúng hạn để được huyện công nhận trường học an toàn hằng năm.

9.7. Xây dựng Đơn vị văn hóa:

- Nhà trường thực hiện xây dựng đơn vị văn hóa theo văn bản hướng dẫn của Thị trấn và Nghị quyết của Chi bộ hằng năm.
- Phân công cán bộ trực tiếp phụ trách xây dựng đảm bảo 03 tiêu chuẩn qui định của đơn vị văn hóa.
- Báo cáo kịp thời, đúng hạn để được huyện công nhận hằng năm.

9.8. Công tác Y tế - Chữ thập đỏ:

- Chăm lo sức khỏe cho học sinh hàng ngày ; tổ chức khám sức khỏe định kì cho học sinh.
- Lập kế hoạch tuyên truyền phòng, chống các loại dịch bệnh , đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Tuyên truyền việc: giữ gìn vệ sinh môi trường, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các loại dịch bệnh, an toàn thực phẩm : qua tranh ảnh, phim tư liệu, qua các tiết sinh hoạt dưới cờ.
- Tổ chức giáo dục giới tính và chăm sóc sức khỏe vị thành niên vào đầu năm học.
- Thường xuyên kiểm tra an toàn thực phẩm tại căn tin và thức ăn bán trú ; tiếp phẩm, lưu mẫu, thiết lập sổ theo dõi bán trú.

- Chỉ tiêu :

- + Khám sức khỏe 100% CB- GV-CNV và học sinh.
- + Không có dịch bệnh xảy ra tại đơn vị.
- + 100% học sinh được giáo dục giới tính và chăm sóc sức khỏe vị thành niên.
- + 100% học sinh tham gia BHTN và 100 % học sinh tham gia BHYT (kể cả có loại hình BHYT tự nguyện khác).

9.9. Công tác văn thư lưu trữ:

- Đảm bảo thông tin chính xác và kịp thời.

- Lưu, nhân bản, chuyển giao văn bản đến đúng nơi do Hiệu trưởng phê duyệt.
- Báo cáo theo yêu cầu Hiệu trưởng.
- Thực hiện công tác, nghiệp vụ khác theo Luật lưu trữ.

9.10. Công tác khuyến học – xây dựng đơn vị học tập:

Hiệu trưởng nhà trường phối hợp Chi hội khuyến học, Hội khuyến học địa phương để hỗ trợ cho các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhằm đảm bảo không có trường hợp học sinh vì hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường. Trong thực hiện công tác khuyến học, Chi hội khuyến học trường thực hiện vận động quỹ khuyến học, thu theo đúng qui định.

10. Công tác thi đua khen thưởng:

10.1. Yêu cầu:

- Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao;
- Công bằng, khách quan, dân chủ;
- Thi đua phải tạo ra động lực để tất cả thành viên trong đơn vị phải nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

10.2. Biện pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch thi đua năm học phù hợp với tình hình phát triển của nhà trường và phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.
- Tiêu chí thi đua với các tiêu chí cụ thể, phù hợp đặc trưng từng nhiệm vụ chính trị trong nhà trường.
- Tạo điều kiện cho tất cả các thành viên cùng tham gia xây dựng kế hoạch.
- Lựa chọn các nội dung thiết thực, phù hợp tình hình thực hiện chính trị để đưa vào nội dung thi đua.
- Tổ chức xét thi đua theo đợt và cuối năm theo đúng các văn bản chỉ đạo hiện hành và công khai cụ thể để tất cả thành viên trong đơn vị cùng giám sát.

10.3. Chỉ tiêu

- 100% CB-GV-CNV cuối năm cùng hoàn thành từ tốt các nhiệm vụ trở lên, trong đó có 75/75 (100%) đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và có chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, chiến sĩ thi đua cấp Thành phố.
- Tập thể đơn vị cuối năm: đạt “Tập thể lao động tiên tiến”, “Tập thể Lao động xuất sắc” và “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”.

11. Công tác Đảng – Đoàn thể trong nhà trường:

11.1. Chi bộ Đảng:

- Tập trung lãnh đạo toàn diện, làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức Xây dựng tổ chức Đảng là hạt nhân đoàn kết tốt trong mọi hoạt động của nhà trường.
- Đảng viên gương mẫu về mọi mặt, trực tiếp chịu trách nhiệm về lĩnh vực của Chi bộ phân công .
- Phân công Đảng viên sinh hoạt và phụ trách tổ chuyên môn, giúp đỡ người phấn đấu vào Đảng
- Chỉ tiêu phát triển đảng viên : 02
- Chi bộ đạt danh hiệu :**Chi bộ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.**

11.2. Công đoàn:

- Phối hợp chính quyền tổ chức HN-CBCC và các ngày lễ trong năm.
- Tăng cường trách nhiệm trong việc tham gia quản lý, lấy công tác giáo dục chính trị tư tưởng làm trọng tâm hàng đầu trong nhà trường . Thể hiện vai trò là trung tâm đoàn kết trong đội ngũ Cán bộ công chức.
- Tiếp tục thực hiện công tác tự học ,tự rèn nhằm nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho Công đoàn viên.
- Tiếp tục thực hiện cuộc vận động: “Dân chủ- Kỷ cương-Tình thương-Trách nhiệm”.
- Tổ chức chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho công đoàn viên, bảo vệ quyền lợi chính đáng hợp pháp người lao động.
- Phát huy quyền làm chủ của nhân dân với phương châm :“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.
- Xây dựng tập thể đoàn kết vững mạnh hoạt động đồng bộ điều tay. Ra sức xây dựng “ Trường học thân thiện , học sinh tích cực”.
- Giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng: 02
- Chỉ tiêu: **Công đoàn Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.**

11.3. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:

- Đoàn viên có nhiệm vụ hướng dẫn học sinh thực hiện tốt chủ đề năm học.
- Xây dựng tổ chức đoàn là lực lượng nòng cốt, xung kích trong các phong trào, gương mẫu trong mọi hoạt động của trường.
- Tăng cường công tác giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi để đoàn viên tu dưỡng phấn đấu rèn luyện học tập.
- Chú trọng xây dựng lực lượng xung kích, tự nguyện trong các hoạt động phòng chống tệ nạn xã hội, đấu tranh kiên quyết không để ma túy xâm nhập vào học đường. Đặc biệt tích cực xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, thực hiện có hiệu quả khẩu hiệu Công trường em“ Sạch- Đẹp- An Toàn ”

- Năng nổ sáng tạo trong các loại hình hoạt động, thu hút quần chúng, học sinh tham gia phấn đấu vào Đoàn.

- Phối hợp với các bộ môn tổ chức cho đội viên tham gia thực hiện tốt chương trình học tập ngoại khóa bộ môn, chương trình trải nghiệm thực tiễn.

- Giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng: 01

- Phấn đấu đạt danh hiệu: **Chi đoàn Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.**

11.4. Đội TNTP Hồ Chí Minh:

- Tổ chức Đại hội Chi đội, Liên Đội đầu năm học.

- Phát động và thực hiện chủ đề hoạt động Đội năm học 2021-2022 đến học sinh.

- Có nội dung sinh hoạt hàng tuần, sơ kết thi đua và trao cờ thi đua luân lưu cho lớp thực hiện tốt công tác tuần, phê bình những hiện tượng tiêu cực trái với nội qui nhà trường.

- Thường xuyên biểu dương gương người tốt việc tốt.

- Tổ chức cho Đội viên thực hiện thật tốt 5 điều Bác Hồ dạy Thiếu niên Nhi đồng.

- Phấn đấu tiếp tục đạt danh hiệu : **Liên đội Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.**

12. Công tác Đào tạo, bồi dưỡng – BDTX; tập huấn, bồi dưỡng chuẩn bị các điều kiện cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018;

12.1. Công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho CBQL - GV- NV:

- Tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, ngoại ngữ, tin học và bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên.

- Chỉ tiêu

+ Lý luận chính trị: Trung cấp: 07.

+ Học tập nâng cao trình độ CB, GV, NV: Thạc sĩ: 04 (QLGD), Cử nhân Đại học: 02 (Hóa, Lịch sử).

12.2. Công tác bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, tay nghề cho giáo viên

- **Bồi dưỡng qua các lớp học do trường, huyện, thành phố tổ chức**

+ Cử giáo viên tham gia các lớp học do trường, huyện, thành phố tổ chức theo đúng đối tượng, đúng thành phần; hỗ trợ kinh phí theo đúng văn bản hướng dẫn và quy chế chi tiêu của nhà trường.

+ Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tham gia các lớp học nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ, tay nghề kinh phí tự túc.

- **Bồi dưỡng qua công tác chuyên đề, thao giảng:**

+ Tham gia đầy đủ, đúng thành phần tất cả các chuyên đề thao giảng.

+ Các tổ đăng kí các chuyên đề, thao giảng phù hợp với thực tế tình hình tổ chuyên môn để nâng cao chất lượng bộ môn, thực hiện tốt nội dung sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

- Thi giáo viên dạy giỏi:

+ Căn cứ Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông (ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT); kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi THCS năm học 2021-2022.

+ Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường tất cả các bộ môn theo văn bản qui định.

+ Chọn giáo viên tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

12.3. Công tác bồi dưỡng thường xuyên; tập huấn, bồi dưỡng chuẩn bị các điều kiện cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

- Công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2021-2022

+ Thực hiện tốt nội dung Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên hằng năm của cán bộ, giáo viên.

+ Tổ chức học tập, thảo luận, viết bài thu hoạch hiệu quả.

+ Báo cáo và lưu trữ hồ sơ đầy đủ, đúng qui định.

- Công tác bồi dưỡng chuẩn bị các điều kiện cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

+ Nhà trường tạo mọi điều kiện để cán bộ, giáo viên tham gia học tập theo văn bản chỉ đạo.

+ Tất cả cán bộ, giáo viên tham gia học tập Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 theo đúng bộ môn tham gia giảng dạy.

+ Trang bị các trang thiết bị cần thiết để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 theo đúng lộ trình. Học sinh lớp 6 năm học 2021-2022 học Chương trình phổ thông năm 2018 và Sách giáo khoa mới.

13. Công tác khác

13.1. Công tác xã hội hóa và hoạt động Ban đại diện Cha mẹ học sinh

- Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 về Ban hành điều lệ của Ban đại diện cha mẹ học sinh; Thông tư số 16 /2018/TT-BGDĐT ngày 03/08/2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Ngay từ đầu năm, nhà trường cung cấp các văn bản chỉ đạo về hoạt động của Cha mẹ học sinh đến từng thành viên là BDD.CMHS của nhà trường.

- Tổ chức sơ kết đánh giá qui chế phối hợp 3 môi trường giáo dục và bổ sung kí kết quy chế mới áp dụng năm 2021-2022.

- Tổ chức ĐHCM HS năm học 2021-2022. Qua đó, công khai chủ trương chính sách của ngành, nhiệm vụ của đơn vị, những thuận lợi - khó khăn để CMHS hiểu có biện pháp hỗ trợ.

- Sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của các mạnh thường quân công khai, minh bạch theo đúng tinh thần chỉ đạo và nghị quyết.
- Tôn vinh kịp thời những cá nhân tập thể đã đóng góp xây dựng nhà trường về vật chất lẫn tinh thần.

13.2. Công tác phối hợp với địa phương

- Chủ động phối hợp Công an Thị trấn để bổ sung thống nhất hoàn chỉnh Quy chế phối hợp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học; chủ động phối hợp hỗ trợ học sinh trong giai đoạn học trực tuyến năm học 2021-2022.
- Nhà trường học tiếp tục triển khai việc thực hiện quy chế đã ký kết tạo sự ổn định, trong sạch, lành mạnh cho môi trường giáo dục; giải quyết triệt để xe, các gánh hàng rong trước cổng trường, trả lại sự thông thoáng, an toàn trường học.
- Phối hợp với Công an Thị trấn tổ chức giáo dục cho học sinh kiến thức pháp luật, kỹ năng chấp hành pháp luật, kỹ năng phòng chống tội phạm cho học sinh trong giờ sinh hoạt dưới cờ tuần đầu mỗi tháng
- Lãnh đạo nhà trường đề ra nhiều biện pháp quản lý học sinh phòng sự va chạm, đánh nhau trong nhà trường, trong đó nêu cao vai trò của đội ngũ giáo viên là Tổng phụ trách Đội, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên giám thị trong việc quan tâm, chăm sóc và phát hiện những mối bất hòa, mâu thuẫn trong học sinh để cùng phối hợp với cha mẹ học sinh có những biện pháp ngăn chặn, quản lý.
- Bên cạnh đó nhà trường quan tâm xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả có hợp thư “Điều em muốn nói”, chú ý đến vai trò Ban tư vấn tâm lý học đường nhằm kịp thời nắm bắt và giải quyết tâm tư tình cảm của các em.

13.3. Hoạt động nghiên cứu khoa học – viết đề tài sáng kiến

- Trong học sinh:

- + Nhà trường có xây dựng câu lạc bộ HS nghiên cứu khoa học nhưng hoạt động của các em chưa thật sự hiệu quả do thời gian học của các em nhiều, chưa có thời gian dành cho nghiên cứu; chủ yếu học sinh thực hiện các thí nghiệm qua đó giáo viên bồi dưỡng niềm đam mê nghiên cứu khoa học cho học sinh.
- + Phân công giáo viên phụ trách trực tiếp hướng dẫn học sinh đăng kí ít nhất 01 đề tài nghiên cứu khoa học trong học sinh.

- Trong cán bộ, giáo viên:

- + Triển khai đăng kí tên đề tài viết sáng kiến kinh nghiệm ngay từ đầu năm học để giáo viên áp dụng, thực hiện thực tế trong công tác cụ thể theo từng nhiệm vụ được phân công.
- + Vận động giáo viên đăng kí đề tài Sáng kiến kinh nghiệm thiết thực cho công tác dạy và học: Cấp huyện, cấp Thành phố.

13.4. Quản lý dạy thêm – học thêm:

- Triển khai và quán triệt đến tất cả CB-GV- NV Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan việc dạy thêm và học thêm.
- Giáo viên thực hiện đúng quy định về công tác dạy thêm, học thêm. Số giáo viên tham gia dạy thêm ngoài nhà trường (tại các trung tâm): 24 giáo viên; có đơn xin phép Hiệu trưởng.

14. Hoạt động xây dựng trường chuẩn quốc gia, KĐCLGD:

- Tiếp tục thực hiện công tác tự đánh giá và xây dựng trường đạt Chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018.
- Dự kiến thực hiện đăng kí Kiểm định chất lượng và Chuẩn quốc gia vào quý II/2023

15. Công tác tự kiểm tra của nhà trường

- Xây dựng quy chế Kiểm tra nội bộ ; kiện toàn Ban kiểm tra nội bộ đầu năm học và xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể, thiết thực, phù hợp với thực tế nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra với đầy đủ nội dung theo sát thực tiễn công tác đơn vị nhằm thúc đẩy sự phát triển của nhà trường và báo cáo đúng tiến độ.

16. Công tác an toàn trường học

- Đảm bảo an toàn cao nhất cho mọi hoạt động trong nhà trường.
- Bảo vệ phải kịp thời ngăn chặn, phát hiện các vụ việc làm hư hao, mất mát tài sản. Không cho bất cứ cá nhân, tập thể nào di chuyển, sử dụng các loại tài sản khi chưa được phép của Lãnh đạo nhà trường.
- Thường xuyên kiểm tra ngăn chặn việc xâm nhập, gây rối trật tự trong giờ chính khóa và ngoại khóa.
- Vào giờ tan học hỗ trợ trật tự trước cổng trường với phong cách lịch sự, thái độ phục vụ tận tình.
- Thường xuyên kiểm tra hệ thống PCCC, CSVC trường, lớp kịp thời báo cho Hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng cơ sở vật chất các trường hợp hư hỏng để có hướng giải quyết kịp thời.
- Kịp thời liên hệ, phối hợp với các cơ quan công an địa phương, giải quyết các trường hợp gây mất an ninh trật tự trước cổng và xung quanh trường.
- Phân đấu: Xếp loại đơn vị An toàn về An ninh trật tự

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

1. Tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường:

Tùy tình hình diễn biến thực tế của dịch bệnh COVID-19, nhà trường tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục năm học 2021-2022 theo các phương án sau:

- **Giai đoạn 1: Trong thời gian phải học trực tuyến qua internet**

Phương án 1: 100% học sinh có đủ điều kiện tối thiểu để tham gia học trực tuyến theo lịch sắp xếp bố trí của trường.

+ GV phối hợp với đồng nghiệp xây dựng chủ đề dạy học, tài liệu điện tử phục vụ học tập, khuyến khích giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề thay cho kế hoạch của từng tiết dạy vì học sinh có thể tự học qua hệ thống và liên quan đến các vấn đề công nghệ cho nên cần tổ chức khóa học một cách nhất quán từ việc đưa ra yêu cầu, hướng dẫn học tập đến sắp xếp, bố cục nội dung, sử dụng công nghệ, cách thức kiểm tra đánh giá

+ Thực hiện giảng dạy theo Thời khóa biểu, Kế hoạch và Quy chế dạy học trực tuyến của nhà trường.

+ Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa: GVCN, GVBM, GV giám thị để quản lý tốt học sinh thông qua hệ thống K12Online.

+ Thực hiện kế hoạch dạy học và kiểm tra đánh giá theo quy chế kiểm tra, đánh giá của trường và thống nhất chung của tổ chuyên môn. Có điều chỉnh cho phù hợp đối với thực tế lớp mà giáo viên đang giảng dạy.

Phương án 2: Một số học sinh chỉ có thể đáp ứng truy cập hệ thống khi có thể.

+ GV phối hợp với đồng nghiệp xây dựng chủ đề dạy học, tài liệu điện tử phục vụ học tập, khuyến khích giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề thay cho kế hoạch của từng tiết dạy vì học sinh có thể tự học qua hệ thống và liên quan đến các vấn đề công nghệ cho nên cần tổ chức khóa học một cách nhất quán từ việc đưa ra yêu cầu, hướng dẫn học tập đến sắp xếp, bố cục nội dung, sử dụng công nghệ, cách thức kiểm tra đánh giá.

+ Phối hợp thường xuyên với giáo viên chủ nhiệm lớp để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp cho học sinh qua các ứng dụng khác như zalo, điện thoại, để học sinh tiếp cận và thực hiện nhiệm vụ học tập được giao.

Phương án 3: Một số học sinh không có điều kiện học tập trực tuyến. Học liệu học tập triển khai theo hướng hoạt động học tập và trong bất kỳ không gian học tập.

+ GV phối hợp với đồng nghiệp xây dựng chủ đề dạy học, tài liệu điện tử phục vụ học tập, tài liệu kèm theo phiếu tự học, in ấn chuyển đến học sinh không học tập trên hệ thống quản lý học tập (internet) thông qua điều phối viên.

+ Phối hợp thường xuyên với giáo viên chủ nhiệm lớp để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp cho học sinh.

+ Thường xuyên liên lạc, hướng dẫn học sinh học tập, trả lời các câu hỏi của học sinh qua giáo viên điều phối; hỗ trợ để học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ thông qua phiếu tự học.

- Giai đoạn 2: Trong thời gian học sinh đi học trực tiếp

- + Tiếp tục thực hiện dạy học trực tiếp song song dạy học trực tuyến (trong khoảng thời gian nhất định tùy tình hình thực tế) để hệ thống lại kiến thức cho học sinh.
- + Tiếp tục thực hiện chương trình khi học sinh đi học trực tiếp và bổ sung một số nội dung thực hành chưa thực hiện được trong quá trình dạy trực tuyến.
- + Tăng cường phụ đạo cho học sinh yếu, kém trong quá trình học trực tuyến.
- + Tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định.

2. Công tác tổ chức chỉ đạo của Hiệu trưởng

2.1. Hiệu trưởng

- Hiệu trưởng phụ trách chung chỉ đạo các Phó Hiệu trưởng thực hiện các nhiệm vụ được phân công và giám sát, kiểm tra quá trình thực hiện.
- Ban hành quyết định quy chế kiểm tra nội bộ, quy chế dạy học trực tuyến, quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh; quy chế sử dụng sổ điểm điện tử.
- Ra quyết định thành các Ban phụ trách hoạt động Ngoại khóa, Ngoài giờ lên lớp, Hướng nghiệp, ...
- Ban chỉ đạo quán triệt chủ trương và đề ra một số mục tiêu cơ bản cho công tác tổ chức hoạt động Ngoại khóa – Hướng nghiệp – Ngoài giờ lên lớp trong năm học 2021 – 2022, phổ biến trong toàn thể CB – GV – NV.
- Chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nghiêm túc và lưu trữ hồ sơ đầy đủ.
- Chỉ đạo các Phó Hiệu trưởng và Tổ trưởng chuyên môn thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục và đảm bảo chế độ thông tin trong nhà trường cũng như đối với các cấp lãnh đạo.
- Kinh phí tổ chức thực hiện đúng theo quy định và quy chế chi tiêu nội bộ; công khai, minh bạch trong nhà trường.

2.2 Các Phó hiệu trưởng

- Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu, chỉ đạo của Hiệu trưởng.
- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về chuyên môn các tổ được phân công phụ trách.
- Thực hiện các báo cáo thống kê và các báo cáo chuyên môn theo yêu cầu vào thời điểm đầu kì, giữa kì và cuối năm học.
- Ngoài ra, đảm bảo thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo sơ kết, tổng kết đúng theo thời gian quy của cấp trên.

2.3. Tổ trưởng chuyên môn

- Chịu trách nhiệm chính về việc thực hiện kế hoạch chương trình giáo dục bộ môn của giáo viên trong tổ.
- Chịu trách nhiệm về vấn đề chuyên môn của tổ trước Hiệu trưởng.
- Cùng Phó hiệu trưởng phê duyệt ngày công, phụ trội giờ của giáo viên.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo qui định.

- Thực hiện các thống kê, báo cáo theo yêu cầu vào thời điểm cuối học kỳ I và cuối năm học các lớp phụ trách giảng dạy.
- Thống kê, báo cáo sơ kết, tổng kết của bộ môn phụ trách kịp thời theo quy định.
- Thực hiện các báo cáo sơ kết, tổng kết chung của tổ chuyên.
- Theo dõi, kiểm tra tình hình hoạt động chuyên môn của tổ, báo cáo kịp thời cho Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng những nội dung cần thiết để giải quyết kịp thời, hiệu quả.

2.4. Nhóm trưởng bộ môn

- Xây dựng kế hoạch hoạt động nhóm bộ môn và tổ chức sinh hoạt nhóm bộ môn theo qui định.
- Xây dựng kế hoạch, tổ chức cho giáo viên trong nhóm bộ môn và học sinh tham gia các hội thi của ngành có liên quan đến bộ môn.
- Thống nhất trong nhóm bộ môn nội dung kiểm tra, đánh giá học sinh.
- Thực hiện các thống kê, báo cáo theo yêu cầu vào thời điểm cuối học kỳ I và cuối năm học các lớp phụ trách giảng dạy.
- Thống kê, báo cáo sơ kết, tổng kết của bộ môn phụ trách kịp thời theo quy định.

2.5. Giáo viên

- Thực hiện soạn Kế hoạch bài dạy và giảng dạy theo Chương trình theo Kế hoạch đã ký duyệt; thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh theo đúng qui chế và kế hoạch đã được nhà trường ban hành.
- Tham gia các hoạt động giáo dục, các hoạt động chuyên môn của nhà trường.
- Thực hiện vào điểm thường xuyên, định kỳ, thực hiện các thống kê, báo cáo theo yêu cầu vào thời điểm cuối học kỳ I và cuối năm học các lớp phụ trách giảng dạy.
- Tích cực đổi mới phương pháp theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.
- Chủ động tham mưu và tạo điều kiện cho học sinh tham gia các Hội thi, các hoạt động của bộ môn.
- Tích cực học tập bồi dưỡng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo kế hoạch chung của ngành, của trường.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2021-2022 của Trường THCS Thị Trấn 2, đề nghị tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc để duy trì và tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được, tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục của nhà trường./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (để báo cáo);
- Hội đồng sư phạm (để thực hiện);
- Lưu VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hiếu

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN HÀNG THÁNG

1. Thời gian năm học 2021 – 2022:

- Ngày khai giảng: 05/9/2021 – Bắt đầu học: 06/09/2021 (Học trực tuyến)
 - Học kì I: 18 tuần, từ 06/09/2021 đến 08/01/2022
 - Học kì II: 17 tuần, từ 17/01/2022 đến 21/5/2022
- (Nghi Tết AL từ 29/01/2022-06/02/2022)

2.Lịch công tác từng tháng

THÁNG	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
8/2021	Giải quyết hồ sơ chuyển trường (nếu có)	HT/PHT, GV phụ trách Giáo vụ
	Chuẩn bị năm học mới 2021-2022	Theo phân công
	Thực hiện công tác tuyển sinh lớp 6	Ban tuyển sinh
	Tiếp tục Bồi dưỡng HSG	GV được phân công
	Thực hiện công tác vệ sinh, khử khuẩn chuẩn bị tập trung học sinh	KH phân công
	Phân công chủ nhiệm, phân công chuyên môn, sắp xếp biên chế lớp học	HT/PHT, GV phụ trách Giáo vụ
	Chuẩn bị khai giảng năm học 2021-2022	KH phân công
9/2021	Khai giảng năm học 2021-2022 (trực tuyến)	Theo kế hoạch
	Triển khai Quy chế học trực tuyến	GVCN
	Thực hiện Chương trình theo KH (từ 06/09/2021) trực tuyến trên hệ thống K.12 và các ứng dụng hỗ trợ (cho đến khi có vb học trực tiếp)	GV
	Xây dựng kế hoạch năm học của từng bộ phận, từng nhóm bộ môn, từng cá nhân	Người phụ trách từng bộ phận, nhóm trưởng, cá nhân
	Dự triển khai chuyên môn đầu năm	Theo lịch của PGD

	Lập danh sách học sinh yếu kém	GVBM
	Thi / chọn “văn hay chữ tốt” cấp trường	Tổ Ngữ văn
	Bồi dưỡng HSG, PDHSY theo kế hoạch	GVBM
	Đăng kí các chỉ tiêu thi đua từng cá nhân	Từng cá nhân
	Ký duyệt giáo án	TTCM, PHT
	Thực hiện HĐ.GDNGLL, cho HS đăng ký học nghề	GVCN
	Khai giảng lớp Nghề PT	GV dạy nghề
10/2021	Thực hiện Chương trình theo KH	GV
	Duyệt kế hoạch các tổ, nhóm CM	TTCM-PHT
	Kiểm tra việc phụ đạo HS yếu kém,	HT, PHT
	Kiểm tra hồ sơ sổ sách GV	HT, PHT
	Duyệt Kế hoạch bài dạy	PHT
	Kiểm tra sổ đầu bài – kế hoạch giảng dạy	PHT
	Thi nghề PT năm 2020-2021 (HS lớp 9 đã học nghề PT)	Theo QĐ
	Thi HS văn hay chữ tốt cấp Huyện (nếu có)	Tổ Ngữ văn
	Thực hiện HĐ.GDNGLL	GVCN
	Dự chuyên đề do PGD - trường BD tổ chức (nếu có)	Các tổ theo kế hoạch
	Thực hiện BDTX	Tất cả CB-GV
	Khai giảng lớp Nghề phổ thông cho HS lớp 8	GV dạy Nghề PT
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Ban kiểm tra nội bộ
	Báo cáo hoạt động tháng 10	TT, các bộ phận
11/2021	Thực hiện Chương trình theo KH	GV
	Thi HSG máy tính cầm tay (lớp 9)	GV Toán 9
	Thi học sinh giỏi khối 9 cấp huyện	GV phụ trách Bồi dưỡng

	Các hoạt động chào mừng ngày NGVN 20/11	Tất cả GV dạy lớp
	Tổ chức HĐGDNGLL	GVCN +GV phụ trách
	Hội thi làm thiệp	GVCN-HS
	Thực hiện chuyên đề kiểm tra dạy học trực tuyến	Tất cả GV
	Thực hiện học BDTX	Tất cả CB-GV
	Duyệt HSSS của GV	PHT
	Dự các hội nghị- chuyên đề của PGD	BGH-GV theo thư mời
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Ban kiểm tra nội bộ
	Dạy nghề Phổ thông cho HS khối 8	GV dạy nghề
	Báo cáo hoạt động tháng 11	TT,các bộ phận
12/2021	Thực hiện Chương trình theo KH	GV
	Ôn tập, ra đề kiểm tra, tổ chức kiểm tra cuối kỳ I	PHT,VT,GV,HS
	Dự thi “ Khéo tay kỹ thuật” cấp huyện (nếu có)	GV bồi dưỡng và HS đăng ký dự thi
	Thi hùng biện Tiếng Anh (nếu có)	Nhóm GV Tiếng Anh
	Chấm điểm, vào điểm, nhập điểm và vào học bạ.	GV,học vụ, BGH kiểm tra
	Thực hiện học BDTX theo Kế hoạch	Tất cả CB-GV
	Báo cáo kiểm tra nội bộ, kiểm tra QCCM	Ban kiểm tra nội bộ, HT, PHT
	Báo cáo sơ kết chuyên môn, bộ môn	PHT, TTCM, NTBM
	Báo cáo thống kê	PHT, CB phụ trách CSDL
	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục	HT
	Tổ chức tham quan học tập trải nghiệm, giáo dục toàn diện cho học sinh (lần 1)	Theo phân công
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Ban kiểm tra nội bộ
	Báo cáo sơ kết kiểm tra nội bộ	Phó HT
	Báo cáo sơ kết Chương trình tích hợp Tiếng Anh, Toán và Khoa học bằng Tiếng Anh	Phó HT

	Tổng hợp, báo cáo về công tác tham gia trường học trực tuyến	Thầy Sang, Cô Bình
	Dạy nghề Phổ thông cho HS khối 8	GV dạy nghề
	Báo cáo hoạt động tháng 12	Các bộ phận
01,02/2022	Sơ kết, phân tích KQ kiểm tra cuối kỳ I	GVBM, TTCM, BGH
	Thực hiện Chương trình theo KH	GV
	Thống kê chất lượng giáo dục, báo cáo sơ kết HKI Lớp CN	TTCM, NTBM, GVCN, PHT
	Dự thi HS giỏi lớp 9 cấp TP, HS giỏi máy tính cầm tay	GV bồi dưỡng và HS được chọn
	Thực hiện các chuyên đề	GV đã đăng ký, TTCM, PHT
	Tham quan học tập trải nghiệm tại Khu nông nghiệp công nghệ cao (xã Phạm Văn Cội) theo kế hoạch (tùy tình hình dịch bệnh Covid-19)	GV Công nghệ 7, GV Sinh và HS khối 7
	Tham dự thi nét vẽ xanh cấp huyện (nếu có)	GV mỹ thuật và HS được chọn
	Dự sơ kết Chương trình tích hợp Tiếng Anh, Toán và Khoa học bằng Tiếng Anh	Theo thư mời
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Ban kiểm tra nội bộ
	Triển khai phương hướng hoạt động HKII	BGH
	Thực hiện các chuyên đề	GV đã đăng ký, TTCM và PHT
	Kiểm tra hồ sơ sổ sách GV	PHT
	Thực hiện học BDTX theo KH	Tất cả CB-GV
	Dạy nghề Phổ thông cho HS khối 8	GV dạy nghề
	Báo cáo hoạt động tháng 1, 2	TT, các bộ phận
3/2022	Thực hiện Chương trình theo KH	GV
	Ký duyệt hồ sơ GV	PHT

	Thực hiện các chuyên đề	GV đã đăng ký, TTCM và PHT
	Tham gia thi Hùng biện TA cấp huyện	Tổ Tiếng Anh + HS
	Dự thi giải Toán, Tiếng Anh trên Internet, nét vẽ xanh cấp TP (nếu có)	GV theo phân công + HS
	Tham gia thao giảng, kỉ niệm 8/3, 26/3	Tất cả GV
	Tổng hợp và chấm SKKN	GV và BGK theo Quyết định
	Học BDTX theo Kế hoạch	Tất cả CB, GV.
	Dạy nghề Phổ thông cho HS khối 8	GV dạy nghề
	Báo cáo hoạt động tháng 3	TT, các bộ phận
4/2022	- Ôn tập chuẩn bị KT cuối kỳ II	- TTCM, GVBM
	- Tổ chức kiểm tra cuối kỳ II. (Theo KH của PGD-ĐT)	Theo Quyết định
	Thực hiện Chương trình theo KH	GV
	Ký duyệt hồ sơ GV	PHT
	Thực hiện các chuyên đề theo KH	GV đã đăng ký, TTCM, PHT
	Kiểm tra nội bộ và tổng hợp báo cáo tổng kết công tác kiểm tra nội bộ	Ban kiểm tra nội bộ
	- Học BDTX theo kế hoạch	Tất cả CB, GV
	- HT, PHT viết bài thu hoạch BDTX	HT, PHT
	Dạy nghề Phổ thông cho HS khối 8	GV dạy nghề
	Báo cáo hoạt động tháng 4	TT, các bộ phận
5/2022	Báo cáo tổng kết bộ môn, tổng kết chuyên môn năm học 2021-2022	PHT, TTCM, NTBM
	Thực hiện và hoàn tất Chương trình theo KH	GV
	Ký duyệt hồ sơ GV	PHT

	Xét tốt nghiệp cho HS khối 9.	Theo Quyết định
	Chuẩn bị hồ sơ thi tuyển sinh 10	Theo Quyết định
	Tổng kết năm học.	Theo phân công
	Hoàn tất hồ sơ học sinh năm học 2021-2022	GVCN các lớp, bộ phận học v
	Tham gia thi nghề phổ thông	GV dạy nghề và HS khối 8
	Tổng hợp, tự đánh giá, đánh giá và báo cáo tổng kết công tác Bồi dưỡng thường xuyên	HT, PHT, TTCM và GV
6/2022	HS khối 9 tham gia thi tuyển sinh 10.	GVCN9, GV Văn, Toán, TA và HS khối 9.
	Xây dựng và triển khai KH tuyển sinh lớp 6 năm học 2022-2023.	Theo Quyết định
	Thông kê, báo cáo điểm tuyển sinh 10	GV Văn, Toán, Tiếng Anh 9
7/2022	- Tuyển sinh lớp 6 năm học 2022-2023	- Hội đồng tuyển sinh theo QĐ
	- Tổ chức ôn tập và kiểm tra lại cho HS yếu vào báo cáo kết quả.	Theo kế hoạch và Quyết định
	- Tổng hợp kết quả thi tuyển sinh 10	GVCN 9
	- Báo cáo kết quả thi tuyển sinh 10	PHT